

THƯỢNG HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC  
ĐẠI HỘI THƯỜNG LỆ LẦN THỨ XIV  
4-25 / 10 / 2015

**ƠN GỌI VÀ SỨ MẠNG CỦA GIA ĐÌNH  
TRONG GIÁO HỘI VÀ TRONG THẾ GIỚI NGÀY NAY**

TÀI LIỆU CHUẨN BỊ  
(LINEAMENTA)

VATICAN 2014

# MỤC LỤC

Dẫn nhập

*Bản Tường trình về Thượng Hội đồng Giám mục Đại hội Ngoại lệ lần III*

Giới thiệu

## **Phần I**

### **Lắng nghe: bối cảnh và những thách đố về gia đình**

Bối cảnh văn hóa – xã hội

Sự quan trọng của đời sống tình cảm

Thách đố mục vụ

## **Phần II**

### **Chiêm ngắm Đức Kitô: Tin mừng về gia đình**

Chiêm ngắm Chúa Giêsu và khoa sự phạm của Thiên Chúa trong lịch sử cứu độ

Gia đình trong kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa

Gia đình trong các văn kiện của Giáo hội

Sự bất khả phân ly của hôn nhân và niềm vui chung sống

Chân lý và vẻ đẹp của gia đình và sự cảm thương đối với các gia đình bị thương tổn và dễ đổ vỡ

## **Phần III**

### **Những viễn tượng mục vụ phải đối diện**

Loan báo Tin mừng về gia đình ngày nay trong các bối cảnh khác nhau

Hướng dẫn những người đính hôn chuẩn bị hôn nhân

Đồng hành trong những năm đầu của đời hôn nhân

Mục vụ dành cho những người sống chỉ trong hôn nhân dân sự hoặc sống chung (không kết hôn)

Chăm sóc các gia đình bị tổn thương (ly thân, ly dị không tái hôn, ly dị tái hôn, gia đình đơn thân, một cha hoặc một mẹ)

Quan tâm mục vụ đối với những người có khuynh hướng đồng tính

Truyền sinh và thách đố của việc giảm số sinh

Thách đố của việc giáo dục và vai trò của gia đình trong công cuộc loan báo Tin mừng

Kết luận

## **Những câu hỏi để hiểu và đào sâu bản Tường trình về Thượng Hội đồng**

### ***Câu hỏi dẫn đường liên hệ đến tất cả các phần của bản Tường trình***

#### ***Những câu hỏi về Phần I***

##### **Lắng nghe: bối cảnh và những thách đố về gia đình**

Bối cảnh văn hóa xã hội (ss. 5-8)

Sự quan trọng của đời sống tình cảm (ss. 9-10)

Thách đố mục vụ (s. 11)

#### ***Những câu hỏi về Phần II***

##### **Chiêm ngắm Đức Kitô: Tin mừng về gia đình**

Chiêm ngắm Chúa Giêsu và khoa sư phạm thần linh trong lịch sử cứu độ (ss. 12-14)

Gia đình trong kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa (ss. 15-16)

Gia đình trong các văn kiện của Giáo hội (ss. 17-20)

Sự bất khả phân ly của hôn nhân và niềm vui chung sống (ss. 21-22)

Chân lý và vẻ đẹp của gia đình và sự cảm thương  
đối với các gia đình bị thương tổn và dễ đổ vỡ (ss. 23-28)

#### ***Những câu hỏi về Phần III***

##### **Những viễn tượng mục vụ phải đối diện**

Loan báo Tin mừng về gia đình ngày nay trong các bối cảnh khác nhau (ss. 29-38)

Hướng dẫn những người đính hôn chuẩn bị hôn nhân (ss. 39-40)

Đồng hành trong những năm đầu của đời hôn nhân (s. 40)

Mục vụ dành cho những người sống chỉ trong hôn nhân dân sự  
hoặc sống chung (không kết hôn) (ss. 41-43)

Chăm sóc các gia đình bị tổn thương  
(ly thân, ly dị không tái hôn, ly dị tái hôn, gia đình đơn thân, một cha hoặc một mẹ) (ss. 44-54)

Quan tâm mục vụ đối với những người có khuynh hướng đồng tính (ss. 55-56)

Truyền sinh và thách đố của việc giảm số sinh (ss. 57-59)

Thách đố của việc giáo dục và vai trò của gia đình  
trong công cuộc loan báo Tin mừng (ss. 60-61)

\* \* \*

## DẪN NHẬP

Cuối Đại hội ngoại thường lần III Thượng Hội đồng Giám mục về chủ đề ***Các thách đố về mục vụ gia đình trong bối cảnh loan báo Tin mừng***, diễn ra năm 2014, Đức Thánh Cha Phanxicô quyết định công bố *Bản Tường trình về Thượng Hội đồng (Relatio Synodi)*, là tài liệu đúc kết công trình của Thượng Hội đồng. Đồng thời, Đức Thánh Cha cũng xác định tài liệu này sẽ làm Tài liệu Chuẩn Bị (*Lineamenta*) cho Đại hội thường lệ lần XIV của Thượng Hội đồng về chủ đề ***On gọi và sứ mạng của gia đình trong Giáo hội và trong thế giới ngày nay***, sẽ diễn ra từ ngày 4 đến 25 tháng 10 năm 2015.

*Bản Tường trình về Thượng Hội đồng*, được gửi đến như *Tài liệu Chuẩn bị*, kết thúc với những lời sau đây: “Những suy tư đề nghị trên đây, vốn là kết quả của công trình làm việc của Thượng Hội đồng trong bầu khí tự do và lắng nghe lẫn nhau, nhằm đưa ra những vấn đề và xác định những viễn cảnh cần phải được làm cho chín muồi và chính xác hơn nhờ suy tư của các Giáo hội địa phương trong năm tới hướng tới Đại hội Thường lệ của Thượng Hội đồng Giám mục” (*Relatio Synodi* s. 62).

Một chuỗi các câu hỏi được thêm vào để tạo ra Tài liệu làm việc (*Lineamenta*) để biết được sự nắm bắt tài liệu và để kích thích việc đào sâu tài liệu về Thượng Hội đồng đã được khởi đầu trong Thượng Hội đồng ngoại thường vừa qua. Vấn đề là “suy nghĩ lại một cách mới mẻ và nhiệt tình những gì đã được mạc khải truyền thông trong Đức tin của Hội thánh, về vai trò và phẩm giá của gia đình” (*Relatio Synodi* s. 4). Trong viễn tượng đó chúng ta được kêu gọi sống “một năm phát triển, có phân định thiêng liêng, cho đến chín muồi những ý tưởng đã đề xuất và tìm ra những giải pháp cụ thể cho nhiều khó khăn và vô số các thách đố mà gia đình phải đối diện” (ĐGH Phanxicô, *Diễn văn kết thúc* 18/10/2014). Kết quả của cuộc tham khảo ý kiến chung này cùng với *Bản Tường trình về Thượng Hội đồng* sẽ tạo nên chất liệu cho *Tài liệu làm việc* của Đại hội Thường lệ lần XIV năm 2015.

Các Hội đồng Giám mục được mời gọi chọn lựa những cách thức phù hợp để thực hiện mục đích này bằng cách kêu gọi các thành phần của Giáo hội địa phương và các học viện, các tổ chức, các cộng đồng dân sự và Hội thánh khác tham gia.

## BẢN TƯỜNG TRÌNH VỀ THƯỢNG HỘI ĐỒNG

### Đại hội Ngoại lệ lần III

(5 – 19/10/2014)

#### Giới thiệu

1. Thượng Hội đồng các Giám mục quây quần quanh Đức Thánh Cha hướng các suy tư của mình về tất cả các gia đình trên thế giới, với tâm tình hiệp thông với họ trong niềm vui, nỗi nhọc nhằn và cả hy vọng. Cách đặc biệt, Thượng Hội đồng thấy mình có bốn phận cảm tạ Chúa vì sự trung tín quảng đại của bao nhiêu gia đình Kitô hữu đã đáp lại ơn gọi và sứ mạng của họ. Họ sống điều ấy trong niềm hân hoan và trong đức tin cả khi trên cuộc hành trình gia đình họ gặp bao trở ngại, hiểu lầm và khổ đau. Toàn thể Hội thánh và Thượng Hội đồng này quý trọng, biết ơn và khích lệ các gia đình ấy. Trong buổi tối canh thức cầu nguyện tại Quảng trường thánh Phêrô ngày thứ Bảy 04 tháng 10 năm 2014 để chuẩn bị cho Thượng Hội đồng về gia đình, Đức Thánh Cha Phanxicô đã khơi gợi, cách đơn sơ mà cụ thể, kinh nghiệm gia đình là trung tâm của đời sống mọi con người, ngài nói như sau: “Giờ đây chiều đã buông xuống trên toàn thể đoàn chúng ta. Đây là giờ khắc ai nấy sẵn sàng trở về nhà mình để quây quần gặp gỡ nhau quanh bàn ăn với bao tình cảm ấm áp, tạ ơn vì bao điều tốt đẹp đã xảy ra và đón nhận, vì những gặp gỡ làm ấm lòng và làm gia tăng tình nghĩa, vì rượu

ngon khai vị trước các cuộc lễ vô tận những ngày của đời người. Nhưng đây cũng là thời gian rất nặng nề đối với những người đơn độc cô thân, đang trong tình trạng xuống dốc, cay đắng vì vỡ mộng tan trành. Bao nhiêu người đang kéo lê những ngày dài trong ngõ cụt của thất nghiệp, bị bỏ rơi, có khi của thù hận. Bao nhiêu gia đình thiếu vắng tiếng cười vui và hương vị – mà cũng là sự khôn ngoan – của cuộc sống... Chiều hôm nay chúng ta hãy cùng nhau cất tiếng cầu nguyện, dâng lời cầu nguyện cho tất cả mọi người”.

2. Là trung tâm sản sinh bao niềm vui nỗi khổ, là cung lòng mang chở bao tình cảm sâu nặng và chất chứa các quan hệ có khi bị thương tích, gia đình thực sự là một “trường học dạy nhân tính” (x. *Gaudium et Spes*, 52), rất cần thiết cho ngày nay. Dấu cho có bao nhiêu là dấu hiệu của khủng hoảng về định chế gia đình trong các vùng các miền khác nhau của “ngôi làng toàn cầu”, nhưng khao khát kết hôn và tạo lập một gia đình vẫn luôn sống động, nhất là nơi người trẻ. Điều đó thúc đẩy Giáo hội, vốn là chuyên viên về nhân bản và trung thành với sứ vụ mình, lo báo không ngừng và với một xác tín sâu xa “Tin mừng về gia đình” vốn đã được giao phó cho mình với mạc khải tình yêu Thiên Chúa trong Đức Giêsu Kitô và được các Giáo phụ, các Thầy dạy đảng thiêng liêng và Huấn quyền Hội thánh truyền dạy. Đối với Hội thánh, gia đình có một vai trò quan trọng hoàn toàn đặc biệt, và trong khi mọi tín hữu được mời gọi đi ra khỏi chính mình, gia đình cần khám phá lại mình như là chủ thể cốt yếu của công cuộc loan báo Tin mừng. Còn phải nghĩ đến chứng tá truyền giáo của bao nhiêu gia đình nữa.

3. Tại Đại hội ngoại thường tháng 10 năm 2014, Giám mục Rôma đã kêu gọi Thượng Hội đồng Giám mục suy tư về thực tại gia đình, rất quan trọng và quý giá, để rồi đào sâu suy tư hơn nữa trong Đại hội thường lệ tháng 10 năm 2015, cũng như trong suốt năm tới thời giữa hai sự kiện Thượng Hội đồng trên. “Nội sự kiện quy tụ hiệp nhất (*convenire in unum*) quanh Giám mục Rôma đã là một sự kiện ân sủng, trong đó giám mục đoàn tự biểu lộ mình đang bước trên con đường của phân định thiêng liêng và mục vụ”. Đó là những lời Đức Thánh Cha Phanxicô đã nói để mô tả kinh nghiệm về Thượng Hội đồng, trong khi ngài chỉ rõ nhiệm vụ phải vừa lắng nghe các dấu chỉ của Thiên Chúa và vừa lắng nghe dấu chỉ của lịch sử con người, cùng với một sự trung thành theo sau đó.

4. Dưới ánh sáng của những lời hướng dẫn này chúng ta đã thu thập các kết quả của những suy tư và bàn luận của Thượng Hội đồng và trình bày lại theo ba phần sau đây: lắng nghe, nghĩa là nhìn sâu vào thực tế của gia đình ngày hôm nay trong toàn thể cả về mặt sáng lẫn mặt tối của nó; chiêm ngắm, chăm chú nhìn lên Đức Kitô để suy xét lại một cách mới mẻ và nhiệt thành những gì mạc khải, thông truyền qua đức tin của Hội thánh, nói với ta về vẻ đẹp, vai trò và phẩm giá của gia đình; đối diện trong ánh sáng của Chúa Giêsu để phân định được những cách thức Hội thánh và xã hội có thể đổi mới trong khi dần thân chăm sóc cho gia đình, vốn là thực thể xây dựng trên nền tảng của hôn nhân giữa một người nam và một người nữ.

## Phần I

### Lắng nghe: bối cảnh và những thách đố về gia đình

#### Bối cảnh văn hóa xã hội

5. Trung thành với giáo huấn của Đức Kitô, chúng tôi nhìn vào thực tế của gia đình ngày nay trong toàn thể tính phức tạp của nó, cả về mặt sáng và mặt tối của vấn đề. Chúng tôi nghĩ đến các cha mẹ, ông bà, anh chị em, những bà con thân nhân gần xa và mối liên kết hai gia đình do hôn nhân tạo ra. Các thay đổi về nhân học và văn hóa ngày nay đã ảnh hưởng tới mọi khía cạnh của cuộc sống và đòi hỏi một cách tiếp cận mang tính phân tích và đa dạng. Trước hết, các khía cạnh tích cực cần được làm nổi bật, đó là: sự tự do của con người được biểu lộ nhiều hơn, quyền của phụ nữ và trẻ em được nhìn nhận nhiều hơn, ít là tại một số khu vực trên thế giới. Đàng khác, cũng cần phải xét đến nguy cơ ngày càng tăng về một chủ nghĩa cá nhân bất ổn làm biến dạng các mối liên kết gia đình và kết cục coi mỗi thành viên gia đình như một ốc đảo cô lập, đôi khi còn nổi lên tư tưởng cho rằng

con người tạo nên chính mình bởi các ước muốn riêng tư vốn được xem như tuyệt đối. Thêm vào đó, cuộc khủng hoảng đức tin ảnh hưởng đến rất nhiều người công giáo, và thường nằm ở đầu nguồn của cuộc khủng hoảng hôn nhân và gia đình.

6. Một trong các khía cạnh nghèo nàn nhất của nền văn hóa hiện nay là nỗi cô đơn, do thiếu vắng Thiên Chúa trong đời sống con người và do tính mong manh của các mối quan hệ. Chúng ta cũng có cảm giác chung về một sự bất lực trước các thực tại kinh tế – xã hội thường đè bẹp các gia đình. Đó là trường hợp nạn nghèo đói và thất nghiệp ngày càng gia tăng, hoàn cảnh đó đôi khi trở thành cơn ác mộng thực sự, hoặc trường hợp hoàn cảnh quá thiếu thốn tài chánh đến nỗi những người trẻ không dám kết hôn. Các gia đình thường cảm thấy bị bỏ rơi vì các tổ chức không quan tâm hoặc ít chú ý đến họ. Những hệ quả tiêu cực từ quan điểm tổ chức xã hội rất rõ ràng: từ cuộc khủng hoảng dân số đến các khó khăn trong giáo dục, từ nỗi khó khăn đón chào sự sống mới đến tình trạng cảm thấy sự hiện diện của những người cao niên như một gánh nặng, đến mức lan rộng sự bức bối đôi khi còn sinh ra bạo hành. Nhà Nước có trách nhiệm phải thông qua các đạo luật và tạo công ăn việc làm để bảo đảm tương lai cho người trẻ và giúp họ thực hiện dự phóng tạo lập gia đình.

7. Một số bối cảnh văn hóa và tôn giáo đặt ra nhiều thách đố đặc thù. Tại một số nơi, đa hôn vẫn còn được thực hành và trong một số bối cảnh truyền thống lâu đời, vẫn giữ tập tục “kết hôn từng giai đoạn”. Tại một số nơi khác, vẫn tiếp tục tồn tại những cuộc hôn nhân sắp đặt. Tại các nước mà đạo Công giáo là thiểu số, có nhiều hôn phối hỗn hợp và khác tôn giáo, kèm theo đó là tất cả những khó khăn liên hệ đến vấn đề pháp lý, Phép Rửa tội và giáo dục con cái và sự tôn trọng tự do tín ngưỡng của nhau. Trong những cuộc hôn nhân này có thể có những nguy cơ của chủ nghĩa tương đối hoặc dửng dưng, nhưng cũng có thể là cơ hội cho việc sống tinh thần đại kết và đối thoại liên tôn, trong một cộng đoàn các tôn giáo khác biệt chung sống hòa hợp tại một nơi. Tại nhiều nơi, không chỉ ở các nước Tây phương, mỗi ngày một lan rộng hiện tượng sống chung trước hôn nhân, và thậm chí sống chung mà không có ý định kết hợp với nhau bằng một hình thức ràng buộc định chế nào đó. Thêm vào đó, thường luật dân sự còn thiết đặt những điều khoản thỏa hiệp với hôn nhân và gia đình. Nhiều nơi trên thế giới do ảnh hưởng của sự tục hóa người ta đã không còn nói đến Thiên Chúa nữa và đức tin không còn được xã hội đón nhận rộng rãi.

8. Nhiều trẻ em sinh ra ở ngoài hôn nhân, cách riêng ở một số quốc gia số này rất nhiều, và nhiều em sau đó lớn lên trong hoàn cảnh chỉ với một mẹ hoặc cha đơn thân hoặc trong một bầu khí gia đình nói rộng hay hỗn hợp (với anh chị em cùng/khác mẹ hoặc khác cha). Con số ly dị gia tăng, nhiều trường hợp lấy nhau chỉ vì lý do kinh tế. Con cái thường là nguyên do của sự tranh cãi giữa cha mẹ và cũng là nạn nhân thực sự của gia đình tan vỡ. Các người cha, thường vắng nhà không nguyên bởi lý do kinh tế, cần đảm nhận lấy trách nhiệm cách rõ ràng hơn đối với con cái và gia đình. Phẩm giá của người phụ nữ vẫn còn cần phải được bảo vệ và cổ xúy. Thực tế ngày nay tại nhiều nơi phụ nữ vẫn còn bị kỳ thị, và phúc làm mẹ thường vẫn còn bị coi là một hình phạt hơn là được quý trọng. Cũng không được quên tình trạng gia tăng bạo hành mà nạn nhân thường là phụ nữ, và không may là xảy ra ngay trong các gia đình, và trong một số nền văn hóa, ở đó vẫn còn thói tục kinh khủng và phổ biến là cắt bỏ bộ phận sinh dục của họ. Rồi còn phải kể đến tình trạng lạm dụng tình dục trẻ em, là một thực tế đáng xấu hổ và tội tệ trong xã hội ngày nay. Hơn nữa, trong các xã hội đi qua cảnh bạo lực do chiến tranh, khủng bố, hoặc do sự hiện diện của tội ác có tổ chức, đời sống gia đình trở nên tồi tệ hơn, nhất là tại các khu ngoại vi của thành phố lớn, hiện tượng “trẻ lang thang đường phố” lan rộng. Ngoài ra, hiện tượng di dân cũng là một dấu chỉ khác của thời đại chúng ta cần phải đối diện và tìm hiểu với tất cả sức nặng của những hậu quả gây ra cho gia đình.

### **Sự quan trọng của đời sống tình cảm**

9. Trước hoàn cảnh xã hội như thế tại nhiều nơi trên thế giới người ta cảm thấy có nhu cầu lớn cần phải chăm sóc chính bản thân mình, biết chính mình nhiều hơn, sống hòa hợp hơn với các cảm xúc cá nhân và các tình cảm riêng của mình, cố gắng sống các mối tương quan tình cảm có phẩm chất tốt nhất. Khao khát chính đáng ấy có thể mở ra ước muốn dần thân xây dựng các mối quan hệ đáng hiện và hỗ tương sáng tạo, giúp tăng cường sức mạnh và sự nâng đỡ như các quan hệ trong gia đình.

Mỗi nguy hiểm của chủ nghĩa cá nhân và nguy cơ sống ích kỷ vẫn đáng lưu ý. Thách đố cho Hội thánh là giúp các cặp vợ chồng sống trưởng thành tình cảm và phát triển tình cảm qua việc cố vũ đối thoại, các nhân đức và tin tưởng vào tình yêu thương xót của Thiên Chúa. Cam kết trọn vẹn mà hôn nhân Kitô giáo đòi hỏi có thể là một liều thuốc mạnh giải trừ cám dỗ chủ nghĩa cá nhân vị kỷ.

10. Thế giới hiện nay có nhiều xu hướng văn hóa có vẻ muốn đề cao tình cảm vô giới hạn trong đó người ta muốn thám hiểm mọi khía cạnh, cả những khía cạnh phức tạp nhất của nó. Thực ra, ngày nay tình cảm mỏng manh dễ tan vỡ là một vấn đề rất thời sự. Thứ tình cảm chỉ tự yêu bản thân, đầy bất ổn và hay thay đổi không luôn giúp con người lớn lên đến mức trưởng thành. Điều đáng lo là sự phổ biến đầy rẫy những sản phẩm khiêu dâm và mãi dâm thân xác con người, lại còn được khuyến khích bởi nạn lạm dụng mạng toàn cầu (*internet*), và cần phải tố cáo tình cảnh của những người phải lâm vào nghiệp bán dâm. Trong bối cảnh đó, có khi các cặp vợ chồng băn khoăn, do dự và dò tìm một cách khó khăn những cách thế để lớn lên. Nhiều người có khuynh hướng ở lại các giai đoạn ban đầu của đời sống tình cảm và tình dục. Khủng hoảng đời sống đôi lứa làm gia đình bất ổn, và bởi ly thân hay ly dị có thể dẫn đến những hậu quả trầm trọng cho người lớn, trẻ con và cả xã hội, khiến cho các cá nhân và mối liên kết xã hội yếu đi. Ngoài ra, việc giảm sút dân số, do nào trạng không muốn sinh con và lại còn được cổ xúy bởi các chính sách thế giới về sức khỏe sinh sản, không những tạo nên một tình huống trong đó mối liên hệ giữa các thế hệ không còn được bảo đảm, mà còn mỗi nguy hiểm này, là: với thời gian kinh tế sẽ nghèo nàn đi và người ta mất hết hy vọng vào tương lai. Sự phát triển của công nghệ sinh học cũng đã tạo ra một tác động mạnh mẽ lên số sinh xã hội.

### **Thách đố mục vụ**

11. Trong bối cảnh này Hội thánh thấy cần phải nói lên lời chân lý và hy vọng. Cần phải đi từ xác tín này, là con người xuất phát từ Thiên Chúa, và do đó, một suy tư nào mà khả dĩ đặt lại vấn đề lớn về ý nghĩa của nhân sinh đều có thể đáp ứng những mong đợi sâu xa nhất của nhân loại. Các giá trị lớn về hôn nhân và gia đình Kitô giáo tương hợp với cuộc kiếm tìm của hiện hữu nhân sinh cả trong những thời đại như hiện nay, một thời đại đang chạy theo chủ nghĩa cá nhân và đề cao lạc thú. Người ta cần được đón nhận trong hoàn cảnh cụ thể của họ, chúng ta cần biết cách trợ giúp họ trong cuộc tìm kiếm đó, khuyến khích niềm khát khao Thiên Chúa nơi họ và ước muốn được thấy mình hoàn toàn thuộc về Hội thánh, cả ở nơi những người đã gặp thất bại hoặc đang ở trong những tình cảnh khác nhau. Thông điệp của Kitô giáo luôn chứa đựng trong mình lòng thương xót và chân lý như thực tại năng động hội tụ nơi Đức Kitô.

## **Phần II**

### **Chiêm ngắm Đức Kitô: Tin mừng cho gia đình**

#### **Chiêm ngắm Chúa Giêsu và khoa sư phạm của Thiên Chúa trong lịch sử cứu độ**

12. Nhằm để “chứng thực bước đường của ta đi trên mảnh đất đầy những thách đố hiện nay, điều kiện quyết định là luôn chăm chú nhìn lên Chúa Giêsu Kitô, dừng lại chiêm ngắm và thờ lạy dung nhan Người [...]. Thực vậy, mỗi khi ta trở về với nguồn mạch của kinh nghiệm Kitô giáo, nhiều ngã đường mới và những khả năng chưa ai nghĩ tới mở ra” (ĐGH Phanxicô, *Diễn văn* ngày 04.10.2014). Chúa Giêsu nhìn những người nam và nữ Người gặp bằng một cái nhìn đầy yêu thương và dịu dàng, luôn đồng hành với họ bảo đảm bước đi trong chân lý, trong kiên nhẫn và nhân từ, trong khi vẫn công bố các đòi hỏi của Nước Thiên Chúa.

13. Vì trật tự của tạo thành được xác định bởi định hướng hướng về Chúa Kitô, nên cần phân biệt mà không tách biệt các bình diện khác nhau qua đó Thiên Chúa thông truyền ơn thánh giao ước của Ngài cho nhân loại. Vì lý do sư phạm thần linh, theo đó bình diện tạo dựng diễn tiến trong bình diện cứu chuộc qua nhiều giai đoạn nối tiếp nhau, nên ta cần hiểu sự mới mẻ của bí tích Hôn phối Kitô

giáo trong sự liên tục của nó với hôn nhân tự nhiên từ lúc khởi thủy. Ở đây, cách thức Thiên Chúa thi hành công cuộc cứu chuộc, trong tạo dựng cũng như trong đời sống Kitô hữu, cũng được hiểu như thế. Trong tạo dựng, vì tất cả đã được tạo thành nhờ Đức Kitô và cho Đức Kitô (x. *Cl* 1,16), nên các Kitô hữu “vui mừng khám phá và luôn trân trọng những hạt mầm của Lời Chúa đang tiềm ẩn trong đó; đồng thời cũng phải quan tâm đến những chuyển biến sâu xa đang diễn ra giữa các dân tộc” (*Ad Gentes*, 11). Trong đời sống Kitô hữu, bởi người tín hữu do phép Rửa tội được tháp nhập vào Hội thánh qua Hội thánh tại gia tức gia đình, nên họ bước vào một “tiến trình năng động trong đó họ tích hợp dần các ơn huệ của Thiên Chúa” (*Familiaris Consortio*, 9), qua cuộc hoán cải liên tục để trở về với tình yêu cứu ta thoát khỏi tội lỗi và ban cho ta sự sống viên mãn.

14. Chính Đức Giêsu, khi nói về ý định nguyên thủy của Thiên Chúa cho đôi vợ chồng con người, khẳng định lại sự kết hợp bất khả phân ly giữa hai người nam và nữ, nói rằng “chính vì sự cứng lòng của các ông mà Môsê đã cho phép các ông ly dị vợ, nhưng thuở ban đầu không có như thế” (*Mt* 19,8). Sự bất khả phân ly của hôn nhân (“sự gì Thiên Chúa đã kết hợp, con người không được phân ly” *Mt* 19,6), trước hết không nên hiểu như một “cái ách” áp đặt lên con người, nhưng như là một “hồng phúc” dành cho chồng và vợ kết hợp với nhau trong hôn phối. Bằng cách đó, Đức Giêsu cho thấy Thiên Chúa đoái thương luôn đồng hành với con người trên bước đường lữ thứ trần gian, Ngài chữa lành và biến đổi trái tim cứng cõi bằng ân sủng Ngài, bằng cách hướng con người trở về với ý định thuở ban đầu của Ngài, ngang qua con đường thập giá. Các sách Tin mừng làm nổi bật rõ Đức Giêsu là mẫu gương của Hội thánh. Thực vậy, Đức Giêsu đã sinh ra trong một gia đình, Người bắt đầu làm các dấu lạ tại tiệc cưới Cana, Người đã công bố thông điệp về hôn nhân có ý nghĩa như là sự viên mãn của mạc khải phục hồi lại kế hoạch nguyên thủy của Thiên Chúa (x. *Mt* 19, 3). Nhưng đồng thời Người đã thực hành đạo lý được dạy bằng cách biểu lộ qua đó ý nghĩa đích thật của lòng từ bi. Điều đó được thấy rõ trong những cuộc gặp gỡ với chị phụ nữ Samaria (x. *Ga* 4,1-30) và với chị phụ nữ ngoại tình (x. *Ga* 8,1-11). Trong những lần đó, Chúa Giêsu, tỏ rõ thái độ yêu thương đối với người tội lỗi, dẫn họ đến chỗ sám hối và hoán cải (“hãy đi và đừng phạm tội nữa”), vốn là điều kiện để được tha thứ.

### **Gia đình trong kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa**

15. Những lời đem lại sự sống đời đời mà Đức Giêsu đã nói với các môn đệ Người bao hàm giáo huấn về hôn nhân và gia đình. Giáo huấn này giúp ta phân biệt ba giai đoạn căn bản trong kế hoạch của Thiên Chúa về hôn nhân và gia đình. Thuở ban đầu, có một gia đình nguyên tổ lúc Thiên Chúa Tạo Hóa thiết lập hôn nhân nguyên thủy giữa Adam và Evà làm nền tảng vững chắc cho gia đình. Thiên Chúa không chỉ tạo dựng con người có nam có nữ (x. *St* 1,27), nhưng còn chúc lành cho họ để họ sinh sôi nảy nở cho đầy mặt đất (x. *St* 1,28). Bởi thế, “người đàn ông sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai thành một xương một thịt” (*St* 2,24). Hôn phối này đã bị xâm hại bởi tội lỗi và trở thành một hình thái lịch sử của hôn nhân trong Dân Chúa, qua đó ông Môsê đã nhân nhượng cho phép người ta rẫy bỏ vợ bằng cách trao một chứng thư ly dị (x. *Dnl* 24,1tt). Mô thức hôn nhân đó đã từng rất phổ biến thời của Chúa Giêsu. Khi Người đến và giao hòa thế gian tội lỗi lại với Thiên Chúa nhờ công trình cứu chuộc của Người, thì Người cũng chấm dứt kỷ nguyên (của cựu ước) do Môsê khai mở.

16. Đức Giêsu, Đấng giao hòa mọi sự trong Người, đã khôi phục hôn nhân và gia đình trở lại hình thái nguyên thủy của chúng (x. *Mc* 10,1-12). Hôn nhân và gia đình đã được Chúa Kitô cứu chuộc (*Ep* 5,21-32), được phục hồi trở lại hình ảnh Thiên Chúa Ba Ngôi, mẫu nhiệm mà từ đó, mọi tình yêu chân thực khởi sinh. Giao ước phu thê, bắt nguồn từ trong tạo thành và được mạc khải trong lịch sử cứu độ, tiếp nhận được ý nghĩa đầy đủ của nó trong Đức Kitô và Hội thánh Người. Qua Hội thánh, Đức Kitô ban cho hôn nhân và gia đình ân sủng cần thiết để làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa và sống cuộc sống hiệp thông. Tin mừng Gia đình trải dài suốt lịch sử thế giới kể từ lúc tạo dựng con người giống hình ảnh và họa ảnh Thiên Chúa (x. *St* 1,26-27) cho tới lúc tận cùng thời gian, khi hoàn tất mẫu nhiệm Giao ước trong Đức Kitô với lễ cưới của Chiên Con (x. *Kh* 19,9; x. Gioan Phaolô II, *Giáo lý về Tình yêu con người*).



## **Gia đình trong các văn kiện của Giáo hội**

17. “Trong các thế kỷ qua, Hội thánh vẫn thường xuyên có những giáo huấn của mình về hôn nhân và gia đình. Huấn quyền về vấn đề này diễn tả cao nhất là nơi Công đồng Vatican II; Hiến chế mục vụ *Gaudium et spes* (Vui mừng và Hy vọng) đã dành trọn cả một chương đề cao phẩm giá của hôn nhân và gia đình (x. *Gaudium et spes*, 47-52). Hiến chế đã định nghĩa hôn nhân như là một cộng đồng sự sống và tình yêu (x. *Gaudium et spes*, 48), và đặt tình yêu vào tâm điểm của gia đình và đồng thời cho thấy sự thật của tình yêu này đứng trước những hình thái khác nhau của chủ nghĩa giản lược hiện có trong văn hóa hiện nay. “Tình yêu đích thật giữa chồng và vợ” (*Gaudium et spes*, 49) bao hàm sự tự hiến cho nhau và thấu hợp trong đó cả chiều kích tính dục và tình cảm, hợp với ý định của Thiên Chúa (x. *Gaudium et spes*, 48-49). Hơn nữa, *Gaudium et spes* 48 còn nhấn mạnh đến việc vợ chồng phải bám rễ vào Chúa Kitô: Chúa Kitô “bước vào đời sống của đôi vợ chồng Kitô hữu nhờ bí tích hôn nhân”, và ở lại với họ. Lúc nhập thể, Người mặc lấy tình yêu nhân loại, thanh luyện nó, làm cho nó thành toàn, và thông ban cho đôi vợ chồng, với Thần Khí của Người, khả năng sống tình yêu ấy và làm cho nó thấm nhiễm mọi góc ngách đời sống đức tin, đức cậy và đức mến của họ. Bằng cách đó, đôi vợ chồng như được thánh hiến và, nhờ ơn thánh của Người, họ xây dựng Nhiệm thể Chúa Kitô và lập nên một Hội thánh tại gia (x. *Lumen Gentium*, 11), đến nỗi, để hiểu được trọn vẹn mầu nhiệm của mình, Hội thánh nhìn vào gia đình là thực tại biểu lộ Hội thánh cách chân thực (*Instrumentum Laboris*, 4).

18. “Nổi bật Công đồng Vatican II, Huấn quyền giáo hoàng đào sâu giáo thuyết về hôn nhân và gia đình. Đặc biệt, Đức Phaolô VI, với thông điệp *Humanae Vitae* (Sự sống con người), trình bày mối liên kết thâm sâu giữa tình yêu vợ chồng với truyền sinh. Thánh Gioan Phaolô II đã dành sự chú ý đặc biệt cho gia đình qua các bài giáo lý của ngài về tình yêu con người, qua Thư *Gratissimam Sane* (Thư gửi các gia đình) và nhất là Tông huấn *Familiaris Consortio* (Các Bên phận Gia đình). Trong các văn kiện này, Đức Giáo hoàng gọi gia đình là ‘con đường của Giáo hội’; đưa ra một cái nhìn khái quát về ơn gọi của người nam và người nữ hướng tới tình yêu và đề xướng các chỉ dẫn nền tảng cho việc chăm sóc mục vụ gia đình và cho sự hiện diện của gia đình trong xã hội. Đặc biệt, khi nói về tình yêu vợ chồng (x. *Familiaris Consortio*, 13), ngài mô tả cách thức mà các đôi vợ chồng, khi yêu thương nhau, đón nhận ơn huệ Thần Khí của Chúa Kitô và sống ơn gọi nên thánh (*Instrumentum Laboris*, 6).

19. “Đức Bênêđictô XVI, trong thông điệp *Deus Caritas Est*, một lần nữa nói tiếp chủ đề sự thật của tình yêu giữa một người nam và một người nữ, sự thật ấy chỉ có thể được hiểu đầy đủ dưới ánh sáng của tình yêu của Chúa Kitô chịu đóng đinh (x. *Deus Caritas Est*, 2). Ngài nhấn mạnh rằng: ‘hôn nhân đặt cơ sở trên một tình yêu độc chiếm và dứt khoát trở thành biểu tượng cho mối quan hệ của Thiên Chúa với dân Ngài và ngược lại. Cách thức yêu thương của Thiên Chúa trở thành thước đo cho tình yêu con người’ (*Deus Caritas Est*, 11). Ngoài ra, trong thông điệp *Caritas in Veritate* ngài nhấn mạnh tới tầm quan trọng của tình yêu, coi đó như là nguyên tắc sống trong xã hội (x. *Caritas in Veritate*, 44), nơi người ta học trải nghiệm thiện ích chung” (*Instrumentum Laboris*, 6).

20. Đức Thánh Cha Phanxicô, trong thông điệp *Lumen Fidei*, khi nói tới liên hệ giữa gia đình và đức tin, viết rằng: “Một khi gặp gỡ được Đức Kitô, để cho mình được tình yêu Người chiếm lấy và hướng dẫn, họ sẽ được mở rộng tầm chân trời của cuộc sống, được thông ban cho một niềm hy vọng vững chắc. Đức tin không phải là nơi trú ẩn cho những người nhát đảm, nhưng làm tăng trưởng sự sống ta. Đức tin giúp ta khám phá ra một ơn gọi tuyệt diệu, ơn gọi sống yêu thương, và bảo đảm tình yêu này đáng tin cậy, và phó thác, vì nó đặt nền tảng trên sự trung thành của Thiên Chúa, vốn mạnh mẽ hơn những yếu hèn của chúng ta” (*Lumen Fidei*, 53)” (*Instrumentum Laboris*, 7).

## **Sự bất khả phân ly của hôn nhân và niềm vui chung sống**

21. Sự trao hiến cho nhau trong bí tích Hôn phối có cơ sở từ ơn thánh sủng của bí tích Rửa tội, là bí tích thiết lập một giao ước nền tảng của mỗi người với Đức Kitô trong Hội thánh. Khi đón nhận

nhau và với ân sủng của Đức Kitô các cặp đính hôn đoan hứa trao hiến trọn vẹn, trung thành và sẵn sàng đón nhận con cái. Họ nhìn nhận các ơn huệ mà Thiên Chúa ban cho họ như là những yếu tố cơ bản của hôn nhân, đang khi họ trân trọng những cam kết mà, nhân danh Ngài và trước mặt Hội thánh, họ dành cho nhau. Giờ đây, trong đức tin ta có thể nhận lấy những thiện ích đó của hôn nhân như những trách vụ được nâng đỡ tốt hơn nhờ sự trợ giúp của ân sủng bí tích. Thiên Chúa thánh hiến tình yêu của đôi vợ chồng và xác nhận tình yêu ấy bất khả phân ly, bằng việc thông ban cho họ ơn trợ giúp để sống sự trung thành, tận hiến cho nhau và sẵn sàng đón nhận con cái. Bởi thế, Hội thánh luôn hướng về đôi vợ chồng như là trái tim của cả gia đình, còn gia đình thì hướng về Chúa Kitô.

22. Cũng trong viễn tượng đó, phù hợp với giáo huấn của thánh Phaolô Tông đồ theo đó toàn thể tạo thành đã được hoạch định trong Đức Kitô và vì Đức Kitô (x. *Cl* 1,16), Công đồng Vatican II muốn bày tỏ sự quý trọng đối với hôn nhân tự nhiên và đối với các yếu tố hợp pháp có mặt trong các tôn giáo khác (x. *Nostra Aetate*, 2) và trong các nền văn hóa dù có giới hạn và khiếm khuyết (x. *Redemptoris Missio*, 55). Sự hiện diện của hạt giống Lời trong các nền văn hóa (x. *Ad Gentes*, 11) có thể được áp dụng, về một số phương diện, cả trong thực tại hôn nhân và gia đình của nhiều nền văn hóa và những người ngoài Kitô giáo. Bởi thế, cũng có những yếu tố hợp pháp trong một số hình thức bên ngoài hôn nhân Kitô giáo (được xây dựng trên nền tảng quan hệ bền vững và đích thật giữa một người nam và một người nữ), dù sao như chúng tôi nghĩ cũng quy hướng về hôn nhân đó. Lưu ý đến sự khôn ngoan nhân loại của các dân tộc và của các nền văn hóa, Hội thánh cũng nhìn nhận những gia đình ấy là tế bào căn bản cần thiết và phong nhiêu của đời sống chung nhân loại.

### **Chân lý và vẻ đẹp của gia đình và sự cảm thương các gia đình bị thương tổn và dễ vỡ**

23. Hướng về các gia đình vẫn trung thành với giáo huấn của Tin mừng, trong niềm vui và an ủi sâu xa, Hội thánh cảm ơn và khuyến khích họ tiếp tục sống chứng tá. Quả thật, nhờ họ mà vẻ đẹp của hôn nhân bất khả phân ly và trung thành mãi mãi trở nên đáng tin cậy. Trong gia đình, “có thể được gọi là Hội thánh tại gia” (*Lumen Gentium*, 11), kinh nghiệm đầu tiên về sự hiệp thông Hội thánh giữa người với người, nhờ thánh ân mà phân chiếu mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi, được phát triển dần cho đến trưởng thành. “Chính nơi đây người ta học biết sự lao nhọc và niềm vui của lao động, học yêu thương với tình nghĩa anh em, biết tha thứ bao dung, mỗi ngày mỗi khác, và nhất là học biết thờ phượng Chúa qua cầu nguyện và hy sinh hiến dâng chính cuộc sống mình” (*GLHTCG*, 1657). Thánh gia Nazaret là mẫu mực tuyệt vời, là trường dạy chúng ta “hiểu tại sao ta phải duy trì một kỉ luật tâm linh, nếu ta muốn tuân theo các giáo huấn Tin mừng và trở thành môn đệ của Đức Kitô” (Phaolô VI, *Diễn văn tại Nazaret* ngày 5.01.1964). Tin mừng về Gia đình cũng nuôi dưỡng các hạt giống đang còn đợi chờ được lớn lên chín chắn, và phải chăm sóc những cây nào héo khô và cần được cứu chữa.

24. Hội thánh, như là người Thầy tin cậy và người Mẹ ân cần, dẫu nhìn nhận rằng đối với những người Kitô hữu dây hôn phối cũng đồng thời là liên kết bí tích, và mọi sự phá vỡ môi dây ấy đều đi ngược lại với thánh ý Thiên Chúa, nhưng cũng biết rằng rất nhiều con cái của mình yếu đuối và khổ nhọc đi trên đường lữ hành đức tin này. “Do đó, không giảm bớt giá trị của lý tưởng Tin mừng, nhưng ta cần phải đồng hành trong sự kiên nhẫn và từ bi từng giai đoạn phát triển có thể có của đời người vốn cần được xây dựng ngày này qua ngày khác. [...] Một bước tiến nhỏ, giữa bao giới hạn lớn của nhân loại, có thể làm vui lòng Chúa hơn một cuộc đời bề ngoài ôn hòa nhưng trôi qua êm thấm mà không gặp phải một nỗi khó quan trọng nào. Mọi người đều cần được an ủi và khích lệ bởi tình yêu cứu độ của Thiên Chúa, vốn hoạt động mầu nhiệm trong mỗi người vượt trên các khiếm khuyết và sa ngã của họ” (*Evangelii Gaudium*, 44).

25. Khi xem xét để tìm một phương thức mục vụ cho những người đã kết hôn dân sự, những người đã ly dị tái hôn, hoặc những người chỉ sống chung, Hội thánh có trách nhiệm phải giúp họ hiểu đường lối sự phạm của ân sủng Thiên Chúa trải trong cuộc đời họ và giúp họ vươn tới kế hoạch viên mãn của Thiên Chúa dành cho họ. Theo cái nhìn của Chúa Kitô, ánh sáng Người chiếu soi mọi người (x. *Ga* 1,9; *Gaudium et spes*, 22), Hội thánh yêu thương hướng nhìn đến những người đang

dự phần vào đời sống của Hội thánh cách chưa trọn vẹn, đồng thời cũng thừa nhận ân sủng Thiên Chúa cũng hoạt động trong cuộc đời họ bằng cách ban cho họ nghị lực để làm điều thiện, để ân cần chăm sóc lẫn nhau và phục vụ cộng đồng nơi họ sống và làm việc.

26. Hội thánh băn khoăn trước việc nhiều người trẻ thiếu tin tưởng dần thân vào hôn nhân, đau đớn trước sự kiện rất nhiều tín hữu quyết định vội vã kết thúc dây hôn phối đã kết ước mà tạo lập hôn phối mới. Những người tín hữu này, vốn là thành phần của Hội thánh, cần được chăm sóc mục vụ với lòng từ ái và khích lệ, nhưng đồng thời cần phân biệt cách thích đáng mỗi hoàn cảnh. Các tín hữu trẻ cần được khuyến khích chớ ngần ngại bước vào hôn phối bí tích vốn sẽ làm phong phú các dự phóng tình yêu của họ, và sẽ nên mạnh mẽ nhờ được nâng đỡ bởi ân sủng Đức Kitô và nhờ được tham dự trọn vẹn vào đời sống của Hội thánh.

27. Theo hướng đó, một phương diện mới của mục vụ gia đình ngày nay đó là quan tâm đến thực tế các cuộc hôn nhân dân sự giữa một người nam và một người nữ, đến các cuộc hôn nhân truyền thống và, với một sự phân biệt, quan tâm cả đến các mối quan hệ sống chung. Khi sự kết hợp đạt tới mức ổn định đáng kể nào đó qua một dây liên kết công khai, biểu lộ một tình cảm sâu nặng, một trách nhiệm đối với con cái, một khả năng vượt qua được những thử thách, thì có thể được xem như một hoàn cảnh thích hợp để giúp họ hướng tới bí tích hôn nhân. Nhưng thực tế rất thường có những cặp sống chung ổn định mà không nhằm tới một hôn nhân khả dĩ nào trong tương lai, không có ý định xây dựng một quan hệ định chế bền vững.

28. Để phù hợp với lòng từ bi hay thương xót của Chúa Giêsu, Hội thánh phải chú tâm và chăm sóc đồng hành với con cái mình nhất là những người yếu đuối nhất, những người mang vết thương rỉ của một tình yêu lạc lối, bằng cách phục hồi lại nơi họ niềm tin tưởng và hy vọng, như ánh sáng ngọn hải đăng ở bên cảng hoặc của ngọn đuốc mang đến giữa mọi người soi đường cho những ai lạc lối hay đang gặp sóng gió. Ý thức lòng từ ái cao cả chính là nói sự thật trong tình thương yêu, nên chúng ta phải bước tới xa hơn sự thương cảm. Từ ái thì hấp dẫn và hợp nhất, mà cũng biến cải và nâng người ta dậy. Nó mời gọi người ta hoán cải. Cũng cách thức như thế chúng ta hiểu thái độ của Chúa, khi Người đã không kết án người phụ nữ ngoại tình mà yêu cầu nàng đừng phạm tội nữa (x. Ga 8,1-11).

### Phần III

#### Những viễn tượng mục vụ phải đối diện

##### Loan báo Tin mừng về gia đình ngày nay trong các bối cảnh khác nhau

29. Thảo luận của Thượng Hội đồng dừng tại một số yêu sách mục vụ cấp bách nhất và trao phó cho các Hội thánh địa phương tiếp tục cụ thể hóa các vấn đề, trong tinh thần hiệp thông liên kết với và phục tùng đáng kể vị thánh Phêrô (“*cum Petro et sub Petro*”). Loan báo Tin mừng về Gia đình là điều cấp bách cho công cuộc Tân Phúc-âm-hóa. Hội thánh được kêu gọi thực thi điều này bằng một tình yêu dịu dàng của người mẹ và bằng một sự minh bạch của người thầy (x. Ep 4,15), trung thành với tình thương tự hủy (*kenosis*) của Chúa Kitô. Chân lý đã mặc lấy một xác thể mỏng manh, không để kết án xác thể nhưng cứu độ nó (x. Ga 3,16-17).

30. Phúc-âm-hóa là trách nhiệm của toàn thể Dân Chúa, mỗi người góp phần tùy theo nhiệm vụ và đặc sủng riêng. Việc loan báo ấy, mà không có những chứng từ sống vui của các đôi vợ chồng và gia đình, hội thánh tại gia, thì dấu cho có đúng đắn thế nào cũng có nguy cơ bị hiểu lầm hoặc chìm lìm trong mớ ngôn từ hỗn độn của xã hội chúng ta (x. *Novo Millennio Ieunte*, 50). Các nghị phụ của Thượng Hội đồng đã nhiều lần nhấn mạnh rằng các gia đình Công giáo bởi ân sủng của bí tích hôn phối được kêu gọi chính mình hãy trở nên chủ thể tích cực của mục vụ gia đình.

31. Điều quan trọng là làm nổi bật tính tối thượng của ân sủng, những khả năng Chúa Thánh Thần có thể thông ban cho trong bí tích. Vấn đề là làm sao để cảm nghiệm được Tin mừng về Gia đình là niềm vui “ngập tràn tâm hồn và toàn thể cuộc sống”, bởi vì trong Đức Kitô chúng ta được “giải thoát khỏi mọi tội lỗi, sầu buồn, trống rỗng trong tâm hồn, cô độc” (*Evangelii Gaudium*, 1). Dù ngôn người gieo giống (x. *Mt* 13,3) cho thấy nhiệm vụ của chúng ta là hợp tác trong cuộc gieo vãi hạt giống Tin mừng này. Cũng không được quên rằng Hội thánh rao giảng về gia đình là dấu để cho người đời chống báng.

32. Bởi thế, Toàn thể Hội thánh được yêu cầu phải hoán cải hướng đến truyền giáo: không được dừng lại chỉ ở việc loan báo một sứ điệp lý thuyết mà không có liên hệ gì đến các vấn đề thực tế của con người. Không bao giờ được quên khủng hoảng đức tin dẫn đến cuộc khủng hoảng về hôn nhân và gia đình, và từ đó, thường có sự gián đoạn việc lưu truyền đức tin từ cha mẹ xuống đến con cái. Trước một đức tin mạnh mẽ, một số viễn tượng văn hóa làm suy yếu gia đình và hôn nhân, có áp đặt thế nào cũng không ảnh hưởng gì.

33. Chúng ta cũng cần hoán cải về ngôn ngữ vì nó cũng tạo hiệu quả thực sự có ý nghĩa. Loan báo phải giúp người ta kinh nghiệm rằng Tin mừng về Gia đình đáp ứng những mong đợi sâu xa nhất của con người: cho phẩm giá của con người và làm cho tương giao, hiệp thông và phong nhiêu được thực hiện đầy đủ. Vấn đề không chỉ là đưa ra những lề luật nhưng là đề ra những giá trị, và đáp ứng được nhu cầu về những giá trị đó vốn được nhìn nhận ngày hôm nay cả trong các nước thế tục hóa nhất.

34. Lời Chúa là nguồn mạch sự sống và là nguồn suối linh đạo cho gia đình. Toàn bộ mục vụ gia đình cần phải được khuôn đúc từ bên trong và đào tạo các thành viên của hội thánh tại gia qua việc đọc Sách thánh trong bầu khí cầu nguyện và cộng đoàn Hội thánh. Lời Chúa không chỉ là một tin lành cho cuộc sống riêng tư của những con người, nhưng còn là một tiêu chuẩn phán quyết và là ánh sáng giúp phân định những thách đố mà các đôi vợ chồng và các gia đình phải đối diện.

35. Đồng thời nhiều nghị phụ đã nhấn mạnh đến một lối tiếp cận tích cực hơn đối với nguồn rất phong phú các kinh nghiệm tôn giáo, mà không coi thường những khó khăn nội tại. Với thực tế nhiều tôn giáo khác nhau này và văn hóa rất đa dạng đặc trưng của các quốc gia, đã đến lúc ta phải biết quý trọng trước hết những điều tích cực khả dĩ trong các tôn giáo – văn hóa và trên cơ sở đó mới đánh giá các giới hạn và thiếu sót của chúng.

36. Hôn nhân Kitô giáo là một ơn gọi cần được đảm nhận trong đức tin bằng một tiến trình chuẩn bị thích đáng, một sự phân định trưởng thành, chứ không được xem chỉ như một truyền thống văn hóa hay một đòi hỏi xã hội hay pháp lý. Thế nên, cần có những chương trình huấn luyện đồng hành cá nhân và đôi bạn sao cho cùng với việc thông truyền nội dung đức tin kết hợp với chia sẻ kinh nghiệm sống của toàn thể cộng đồng Giáo hội.

37. Được nhắc đi nhắc lại nhiều lần trong Thượng Hội đồng, cần thiết phải đổi mới triệt để thực hành mục vụ dưới ánh sáng của Tin mừng Gia đình, vượt trên các lối nhìn duy cá nhân hạn hẹp vẫn còn thấy trong thực hành mục vụ hiện nay. Bởi thế các nghị phụ nhiều lần nhấn mạnh cần phải đổi mới việc đào tạo linh mục, phó tế, giáo lý viên và những tác viên mục vụ khác, sao cho chính các gia đình tham gia tích cực hơn nữa.

38. Cũng như thế, cần được nhấn mạnh rằng việc loan báo Tin mừng phải thẳng thắn tố giác các nhân tố văn hóa, xã hội, chính trị và kinh tế, đã quá coi trọng kiểu lý luận thị trường đến độ làm cản trở cuộc sống gia đình đích thực, đồng thời cho thấy những sự phân biệt bất công, nghèo đói, những loại trừ, bạo lực. Bởi thế, cần phát huy cuộc đối thoại và hợp tác với các tổ chức xã hội, khích lệ và nâng đỡ những người giáo dân dân thân như là Kitô hữu trong các lãnh vực văn hóa và chính trị - xã hội.

## **Hướng dẫn những người đính hôn chuẩn bị hôn nhân**

39. Tình hình thực tế xã hội phức tạp và những thách đố mà gia đình ngày nay được kêu gọi phải đối diện đòi hỏi toàn thể cộng đồng Kitô giáo phải dấn thân nhiều hơn nữa cho việc chuẩn bị hôn nhân cho các cặp vợ chồng tương lai. Cần nhắc nhở đến tầm quan trọng của các nhân đức. Trong đó, đức khiết tịnh quả là điều rất quý giá cho sự tăng trưởng thực sự của tình yêu giữa những con người. Về mặt này, các nghị phụ Thượng Hội đồng đồng lòng nhấn mạnh tới việc toàn thể cộng đồng phải can dự nhiều hơn nữa bằng cách đề cao chứng từ của chính các gia đình, ngoài việc chuẩn bị kỹ lưỡng cho hôn nhân trong tiến trình khai tâm Kitô giáo, còn nhấn mạnh tới sự liên kết giữa hôn nhân với bí tích Rửa tội và các bí tích khác. Các ngài cũng thấy rõ rằng cần thiết có những chương trình chuyên biệt chuẩn bị gần cho hôn nhân, giúp người ta có kinh nghiệm thực sự tham dự vào đời sống của Hội thánh và học hỏi sâu rộng các mặt khác nhau của cuộc sống gia đình.

## **Đồng hành trong những năm đầu của đời hôn nhân**

40. Các năm đầu của hôn nhân là một thời kỳ rất quan trọng và tế nhị, trong đó các đôi vợ chồng ngày càng trưởng thành hơn trong ý thức về những thách đố và cả ý nghĩa của hôn nhân. Từ đây chúng ta thấy nhu cầu đòi hỏi phải có sự tiếp tục đồng hành mục vụ sau cử hành bí tích (x. *Familiaris Consortio*, phần III). Từ đó ta cũng thấy trong mục vụ này sự hiện diện của các cặp vợ chồng có kinh nghiệm rất là quan trọng. Giáo xứ được coi như là một nơi các cặp vợ chồng dày dặn kinh nghiệm này sẵn sàng để phục vụ, giúp hướng dẫn các cặp vợ chồng trẻ hơn, có thể qua sự kết hợp với các hội đoàn, phong trào công giáo tiến hành và các cộng đoàn mới. Cần phải khích lệ các cặp vợ chồng về cơ bản có thái độ cởi mở luôn sẵn sàng đón nhận con cái như hồng ân Chúa ban. Cần nhấn mạnh tới tầm quan trọng của linh đạo gia đình, sự cầu nguyện và tham dự thánh lễ Chúa nhật, khuyến khích các cặp vợ chồng gặp gỡ thường xuyên để cổ võ sự thăng tiến đời sống thiêng liêng và tình liên đới qua các nhu cầu cụ thể của cuộc sống. Các nghị phụ cũng nhắc tới các cử hành phụng vụ, các việc đạo đức, và Thánh lễ cho cả gia đình, nhất là các dịp kỷ niệm hôn phối, là rất cần thiết để thúc đẩy công cuộc Phúc-Âm-hóa qua gia đình.

## **Mục vụ dành cho những người chỉ sống hôn nhân dân sự hoặc sống chung (mà không kết hôn)**

41. Đang khi không ngừng loan báo và cổ võ hôn nhân Kitô giáo, Thượng Hội đồng vẫn khuyến khích cần có mục vụ chăm sóc, trong ý thức có sự phân biệt, cho rất nhiều người ở hoàn cảnh không còn sống thực tại hôn nhân ấy nữa. Điều quan trọng là phải đi tới đối thoại mục vụ với những người ấy nhằm tìm ra được những yếu tố trong cuộc sống của họ có thể giúp họ cởi mở hơn nữa với Tin mừng trọn vẹn về hôn nhân. Các mục tử phải nhận diện được những yếu tố nào thuận lợi cho việc Phúc-Âm-hóa và cho sự thăng tiến về nhân bản và tâm linh. Mục vụ ngày hôm nay cần một cảm thức nhạy bén mới mẻ, biểu lộ qua sự đón nhận các yếu tố tích cực có mặt trong các cuộc hôn nhân dân sự và, các đôi bạn sống chung (khác với sự kết hợp hôn nhân). Dù trình bày sứ điệp Kitô giáo một cách rõ ràng, Hội thánh cũng cần phải chỉ rõ các yếu tố xây dựng trong các tình huống này, là những hoàn cảnh chưa hay không còn phù hợp sứ điệp ấy nữa.

42. Chúng ta cũng nhận thấy rằng tại nhiều quốc gia “đang gia tăng con số những cặp sống chung với nhau để thử nghiệm (*ad experimentum*), gọi là ‘sống thử’ mà không kết hôn cả theo Giáo luật lẫn dân luật” (*Instrumentum Laboris*, 81). Trong một số nước, điều này đặc biệt xảy ra trong hôn nhân truyền thống, do sự sắp xếp của hai gia đình và thường được cử hành qua nhiều giai đoạn khác nhau. Tại một số nước khác người ta đang chứng kiến sự gia tăng liên tục con số những người sau khi sống chung với nhau một thời gian dài, yêu cầu được cử hành hôn phối của họ trong Hội thánh. Sự chọn lựa chỉ có sống chung thường là do lối suy nghĩ chung của người ta muốn chống lại các cơ chế và những thứ cam kết vĩnh viễn, mà cũng còn là vì lý do cuộc sống: người ta muốn đợi đến khi có một công việc và một thu nhập ổn định. Và sau cùng, trong một số nước khác, có rất nhiều các cặp sống chung trên thực tế (*unioni di fatto*); họ sống như thể không phải chỉ vì họ chối bỏ các giá trị về gia đình và hôn nhân, nhưng nhất là vì, đối với họ trong điều kiện xã hội của họ hiện giờ, kết

hôn là một điều xa xỉ tốn kém. Sự nghèo túng đẩy đưa họ đến chỗ phải sống chung trên thực tế mà không kết hôn.

43. Tất cả các tình huống này cần phải được đối diện với tinh thần xây dựng, đang khi tìm cách biến đổi chúng thành cơ hội đi đến hôn nhân gia đình trọn vẹn dưới ánh sáng của Tin mừng. Các cặp này cần được đón nhận và chăm sóc một cách kiên nhẫn và tế nhị. Nhằm mục đích đó, một điều quan trọng là cần có các chứng từ hấp dẫn của các gia đình Kitô hữu đích thực, với tư cách như là chủ thể của công cuộc loan báo Tin mừng.

#### **Chăm sóc các gia đình bị tổn thương (ly thân, ly dị không tái hôn, ly dị tái hôn, gia đình đơn thân một cha hoặc một mẹ)**

44. Khi các cặp vợ chồng gặp những vấn đề trong quan hệ giữa họ với nhau, họ nên trông cậy vào sự giúp đỡ và hướng dẫn của Hội thánh. Mục vụ của lòng từ bi và bác ái hướng đến giúp họ hồi phục lại bản thân và các mối quan hệ của họ. Kinh nghiệm cho thấy rằng nếu có một sự trợ giúp thích đáng và thực hành giao hòa với ân sủng thì tỉ lệ các cuộc hôn nhân vượt qua được khủng hoảng rất thỏa đáng. Biết tha thứ và cảm nhận được thứ tha là một kinh nghiệm cơ bản trong đời sống hôn nhân. Vợ chồng biết tha thứ cho nhau sẽ mang lại một trải nghiệm về tình yêu vĩnh cửu không bao giờ phai tàn (x. *ICr* 13,8). Đôi khi cũng khó tha thứ, thế nhưng, đối với những ai đã nhận được ơn tha thứ của Thiên Chúa thì sẽ có sức mạnh để có thể tha thứ thật sự, sự tha thứ như thế làm tái sinh được con người.

45. Tại Thượng Hội đồng người ta thấy rõ sự cần thiết phải có những lựa chọn mục vụ can đảm. Trong khi quyết liệt tái xác nhận lòng trung thành với Tin mừng về Gia đình và, nhìn nhận rằng ly thân và ly dị luôn là vết thương gây đau đớn sâu sắc cho những cặp vợ chồng sống trong tình cảnh ấy và cho cả những đứa con của họ, các nghị phụ Thượng Hội đồng đã cảnh báo sự cấp thiết phải có những lối đường mục vụ mới mẻ, sao cho phải xuất phát từ thực tế mong manh của đời sống gia đình, và đồng thời nhận biết rằng các cặp vợ chồng thường “lâm” vào cảnh huống nhức nhối này hơn là tự ý chọn lựa chúng. Vấn đề là phải xem xét các hoàn cảnh thực tế khác nhau về con người hay về văn hóa và kinh tế-xã hội. Cần có một cái nhìn khác như thánh Gioan Phaolô II đã gợi ý (x. *Familiaris Consortio*, 84).

46. Mỗi gia đình trước hết cần được lắng nghe với lòng kính trọng và yêu thương và được đồng hành như Đức Kitô đồng hành với các môn đệ trên đường về Emmaus. Những lời của Đức Thánh Cha Phanxicô cách riêng có thể được áp dụng trong các tình cảnh này: “Hội thánh phải khai tâm cho các thành viên của mình – linh mục, tu sĩ và giáo dân – đi vào “nghệ thuật đồng hành” này, để mọi người luôn phải cởi dép mình ra trước khi bước vào lãnh địa thánh thiêng của tha nhân (x. *Xh* 3,5). Chúng ta phải đồng hành với nhịp độ đều đặn vững chãi và với lòng kính trọng và đầy cảm thương, điều đó đồng thời sẽ giúp chữa lành, giải thoát và khuyến khích cuộc sống Kitô hữu triển nở trưởng thành” (*Evangelii Gaudium*, 169).

47. Cần có một sự phân định đặc biệt khi hướng dẫn mục vụ những người ly thân, ly dị, những người bị bỏ rơi. Cần biết đón nhận và quý trọng trên hết nỗi khổ đau của những người phải chịu ly thân, ly dị hay bị bỏ rơi cách bất công, hoặc những người bị người phối ngẫu mình ngược đãi tàn tệ đến mức đổ vỡ cuộc chung sống hôn nhân. Tha thứ vì sự bất công mà mình phải chịu là điều không dễ dàng, nhưng đó là một hành trình trong đó ân sủng giúp ta dần dần có thể tha thứ được. Như thế, cần thiết phải có mục vụ giao hòa và làm trung gian hòa giải nhờ các trung tâm lắng nghe chuyên môn được thiết lập trong các giáo phận. Đồng thời, các nghị phụ cũng luôn nhấn mạnh cần phải đảm nhận lấy, một cách trung thành và xây dựng, các hậu quả của ly thân, hay ly dị đối với con cái, dù trong trường hợp nào cũng là các nạn nhân vô tội do hoàn cảnh. Không được biến con cái thành “đôi tượng” để tranh chấp và phải tìm mọi cách tốt nhất để con cái vượt qua được chấn thương gây ra bởi sự tan vỡ gia đình và lớn lên cách bình yên nhất. Trong trường hợp nào đi nữa, Giáo hội cũng phải luôn luôn nói lên sự bất công gây ra rất thường xuyên từ hoàn cảnh ly dị. Cần đặc biệt quan

tâm đến việc đồng hành với các gia đình đơn thân một mẹ/một cha, nhất là cần phải giúp đỡ các chị em một thân một mình gánh vác trách nhiệm gia đình và giáo dục con cái.

48. Rất nhiều nghị phụ Thượng Hội đồng đã nhấn mạnh sự cần thiết phải làm cho các thủ tục nhằm xin tuyên bố bất thành hôn nhân sao cho dễ dàng và giản tiện hơn, và không tốn phí. Trong những đề nghị có thể kể ra, như sau: miễn chuẩn yêu cầu phải có án tòa cấp hai đồng thuận; đề xuất khả năng về một thủ tục hành chánh dưới trách nhiệm của giám mục giáo phận; một tiến trình đơn giản hơn cho những trường hợp tính vô hiệu của hôn phối đã rõ ràng. Tuy nhiên, một số nghị phụ Thượng Hội đồng chống lại đề nghị này, vì thấy rằng chúng không bảo đảm đưa ra những phán quyết đáng tin. Trong trường hợp nào đi nữa điều quan trọng là phải xác nhận sự chân thực của dây hôn phối thành hay không thành sự. Rồi đến những đề nghị khác, là cũng nên xét đến khả năng về vai trò của đức tin của những người kết hôn làm nên tính thành sự của bí tích hôn nhân, trong khi vẫn xác quyết mọi hôn phối hợp lệ giữa các Kitô hữu luôn là bí tích.

49. Việc đơn giản hóa thủ tục tòa án hôn phối, mà nhiều ý kiến đã đề xuất tại Thượng Hội đồng, ngoài yêu cầu phải chuẩn bị đủ số các nhân viên, gồm cả giáo sĩ và giáo dân làm việc toàn thời gian, còn đòi hỏi vị giám mục giáo phận quan tâm đến trách nhiệm này của mình nhiều hơn. Ngài có thể đặt cử trong giáo phận mình các nhà tư vấn được đào tạo cách đặc biệt để họ tư vấn miễn phí các bên liên hệ về sự vô hiệu hay bất thành sự hôn nhân của họ. Chức năng đó có thể được thi hành tại một văn phòng hoặc bởi một hay vài người có chuyên môn (x. *Dignitas Connubi*, art. 113, 1).

50. Những người ly dị mà không tái hôn thường là những chứng nhân về lời thề hứa thủy chung hôn nhân, họ cần phải được khuyến khích tìm của ăn thiêng liêng nuôi dưỡng nơi Thánh Thể, mà họ cần đến để nâng đỡ họ trong tình trạng hiện thời của họ. Cộng đoàn địa phương và các mục tử phải đồng hành với những người này trong sự ân cần, nhất là khi họ có con cái hoặc khi họ ở trong tình cảnh nghèo túng trầm trọng.

51. Hoàn cảnh của những người ly dị tái hôn cũng đòi phải có một sự phân định cẩn trọng và đồng hành với lòng hết sức kính trọng, trong khi tránh mọi kiểu nói và thái độ khiến họ cảm thấy bị kỳ thị, nên khuyến khích họ tham gia vào đời sống của cộng đoàn. Việc cộng đoàn Kitô hữu chăm sóc họ không làm suy giảm đức tin và suy yếu chứng từ của mình về hôn nhân bất khả phân ly, mà trái lại biểu lộ đức ái của mình ra qua sự chăm sóc này.

52. Các nghị phụ cũng suy nghĩ đến khả năng những người ly dị và tái hôn được phép hay không lãnh nhận các bí tích Thống hối và Thánh Thể. Nhiều nghị phụ Thượng Hội đồng nhấn mạnh tới phải duy trì kỷ luật hiện nay, vì mối liên hệ cơ bản giữa việc tham dự Thánh Thể và sự hiệp thông với Hội thánh và giáo huấn của Hội thánh về hôn nhân bất khả phân ly. Các nghị phụ khác đưa ra ý kiến chấp nhận một số trường hợp riêng cho tham dự vào bàn tiệc Thánh Thể và trong vài hoàn cảnh đặc biệt và dưới những điều kiện nhất định, chủ yếu là những trường hợp không thể đảo ngược và liên hệ đến các bổn phận luân lý đối với con cái, những kẻ có thể đã phải chịu những đau khổ bất công. Việc lãnh nhận các bí tích này chỉ có thể được nếu có trước đó một thực hành thống hối, thể thức do trách nhiệm của giám mục giáo phận ấn định. Vấn đề còn cần được đào sâu hơn nữa, và luôn lưu ý tới sự khác biệt giữa hoàn cảnh tội lỗi khách quan và những tình huống giảm khinh, vì xét rằng “một hành động có thể được giảm hoặc không còn bị quy trách và trách nhiệm do các nhân tố tâm lý hay xã hội học” (*GLHTCG*, 1735).

53. Một số nghị phụ chủ trương rằng những người ly dị và tái hôn hay những người sống chung (không kết hôn) có thể rước lễ thiêng liêng, đây cũng một là sự kiện rất hiệu quả. Các nghị phụ khác lại đặt câu hỏi: nếu như thế tại sao họ không được rước lễ với bí tích thực. Bởi đó, các nghị phụ khơi lên một vấn đề cần phải được nghiên cứu đề tài sâu xa hơn để làm sao nổi lên đặc tính riêng của hai hình thức rước lễ và sự nối kết của chúng với thần học bí tích hôn nhân.

54. Các vấn đề liên quan tới các hôn nhân hỗn hợp thường được nêu ra trong tham luận của các nghị phụ Thượng Hội đồng. Những khác biệt về kỷ luật hôn nhân của các Giáo hội chính thống đặt

ra nhiều vấn đề trong một số bối cảnh trong đó ta cần phải suy tư trong lãnh vực của đại kết. Tương tự như thế, sự đóng góp của cuộc đối thoại với các tôn giáo cũng là điều rất quan trọng đối với các cuộc hôn nhân liên tôn.

### **Quan tâm mục vụ đối với những người có khuynh hướng đồng tính**

55. Một số gia đình trải nghiệm có một vài thành viên có khuynh hướng đồng tính luyện ái. Về việc này, các nghị phụ tự hỏi cần có quan tâm mục vụ như thế nào cho thích hợp trước hoàn cảnh này mà vẫn phù hợp với giáo huấn của Hội thánh: “Không hề có một cơ sở nào để coi các cuộc kết hợp đồng tính là tương tự hay giống xa xa như thế nào đó với ý định của Thiên Chúa về hôn nhân và gia đình”. Tuy nhiên, những anh chị em có khuynh hướng đồng tính cần phải được tiếp đón cách trân trọng và tế nhị. “Cần tránh mọi dấu hiệu tỏ sự kỳ thị bất công đối với họ” (Bộ Giáo Lý Đức Tin, *Những xem xét liên quan đến các dự án pháp lý nhìn nhận các cuộc kết hợp giữa những người đồng tính*, 4).

56. Hoàn toàn không thể chấp nhận được những chuyện như các vị mục tử trong Hội thánh phải chịu những áp lực về việc này, và các tổ chức quốc tế tài trợ cho các nước nghèo kèm theo điều kiện ràng buộc phải pháp lý hóa thành định chế “hôn nhân” các cuộc kết hợp đồng tính.

### **Truyền sinh và thách đố của việc giảm số sinh**

57. Dễ thấy rằng ngày nay phổ biến một nỗi trạng muốn giảm thiểu việc sinh con để cuộc sống thuận tiện phù hợp với dự phóng cá nhân hay của đôi bạn. Các nhân tố về kinh tế ảnh hưởng đôi khi có tính quyết định và góp phần làm cho số sinh giảm mạnh, điều đó làm suy yếu đi cấu trúc xã hội, và tác hại đến mối tương quan giữa các thế hệ và viễn tượng tương lai trở nên bấp bênh. Cởi mở trước sự sống là đòi hỏi nội tại của tình yêu vợ chồng. Trong ánh sáng đó, Hội thánh nâng đỡ các gia đình đón nhận, giáo dục và âu yếm đùm bọc những đứa con khuyết tật theo những phương diện khác nhau.

58. Cả ở trong lãnh vực này ta cũng cần khởi đi từ việc lắng nghe người ta và nhìn nhận vẻ đẹp và sự thật của thái độ cởi mở hoàn toàn với sự sống, đó là điều cần thiết cho một tình yêu nhân bản được sống cách tròn đầy. Chính trên cơ sở này mới có thể đặt nền cho một giáo huấn thích hợp về các phương pháp tự nhiên về truyền sinh có trách nhiệm. Chúng giúp các đôi vợ chồng sống hiệp thông cách ý thức và hài hòa với nhau, trong mọi phương diện, đồng thời với việc truyền sinh có trách nhiệm. Cần khám phá lại thông điệp *Humanae Vitae* của Đức Phaolô VI nhấn mạnh rằng, cần phải kính trọng phẩm giá của nhân vị khi lượng định các phương pháp điều hòa sinh sản về phương diện luân lý. Việc nhận con nuôi, trẻ mồ côi và bị bỏ rơi, đón nhận chúng như con ruột của mình, là một hình thức đặc thù của tông đồ gia đình (x. *Apostolicam Actuositatem*, 11), và vẫn được Huấn quyền nhiều lần khơi gợi lại và khuyến khích (x. *Familiaris Consortio*, 41; *Evangelii Gaudium*, 93). Chọn nhận con nuôi và đảm nhận nuôi dạy trẻ em biểu lộ tính phong nhiêu đặc thù của kinh nghiệm vợ chồng, không chỉ trong trường hợp hiếm muộn mà thôi. Chọn lựa ấy là dấu chỉ thuyết phục của một tình yêu gia đình, là cơ hội làm chứng cho đức tin của mình và phục hồi phẩm giá làm con cho những kẻ bị tước mất nó.

59. Cần giúp các đôi bạn sống phương diện tình cảm, cả trong quan hệ vợ chồng, như một hành trình trưởng thành dần, luôn cố gắng tiếp đón tha nhân mỗi lúc một sâu sắc hơn và luôn hiến dâng mình ngày một trọn vẹn hơn. Theo hướng đó, ta thấy cần thiết lập những khóa huấn luyện giúp dưỡng sinh đời sống vợ chồng, và thấy vai trò của giáo dân đồng hành với các cặp tạo nên chứng từ sống động thật quan trọng. Một điều chắc chắn rất có ích, đó là, gương sáng của một đôi vợ chồng yêu thương nhau cách trung thành và sâu đậm, qua sự biểu lộ dịu dàng và kính trọng nhau, của một tình yêu có khả năng triển nở theo thời gian và trong sự cởi mở với sự truyền sinh có thể giúp cảm nhận về một mẫu nhiệm siêu việt trời vượt ta.



## **Thách đố của việc giáo dục và vai trò của gia đình trong công cuộc loan báo Tin mừng**

60. Một trong những thách thức rất cơ bản các gia đình ngày đang phải đối diện hẳn là thách thức về giáo dục con cái, thách thức đó càng trở nên khó khăn và phức tạp hơn do nền văn hóa hiện nay và do ảnh hưởng rất mạnh mẽ của truyền thông. Bởi thế, ta cần phải chú tâm hơn nữa đến những đòi hỏi và những mong đợi của các gia đình có thể có trong cuộc sống thường nhật, nơi từng ngày sự sống tăng trưởng, nơi các nhân đức kiến tạo nên bộ dạng cuộc sống được thông truyền, một cách cốt yếu và cụ thể. Từ đó, ta thấy cha mẹ có thể chọn lựa tự do đường lối giáo dục con cái tùy theo xác tín riêng của họ.

61. Hội thánh có vai trò hết sức quý giá là nâng đỡ các gia đình, bắt đầu từ sự khai tâm đức tin Kitô giáo, nhờ các cộng đoàn tiếp nhận. Ngày nay còn hơn ngày xưa, Hội thánh còn được yêu cầu giúp đỡ các cha mẹ, trong những hoàn cảnh phức tạp khó khăn cũng như hoàn cảnh bình thường, giáo dục con cái họ. Làm sao để đồng hành với các trẻ con, với các thanh thiếu niên và giới trẻ trong tiến trình phát triển của chúng, qua các chương trình mục vụ hấp dẫn thân tình có thể giúp dẫn chúng vào hiểu sâu ý nghĩa trọn vẹn của sự sống, và khơi gợi nơi chúng biết chọn lựa và sống trách nhiệm dưới ánh sáng của Tin mừng. Đức Mẹ Maria, một người mẹ dịu dàng, từ ái, tinh tế, có thể nuôi dưỡng nhân loại đói khát sự sống, cậy nhờ đến Mẹ mà các gia đình và dân Chúa kêu cầu. Việc mục vụ và sùng kính Đức Mẹ là một khởi điểm thích hợp cho cuộc loan báo Tin mừng về gia đình.

### **Kết luận**

62. Những suy tư đã đề ra, vốn là hoa quả của công trình của Thượng Hội đồng đã diễn ra trong sự hoàn toàn tự do và trong tinh thần lắng nghe nhau, nhằm nêu ra các vấn đề và chỉ ra viễn tượng cần được đào sâu chín chắn hơn và xác định chính xác hơn về sau, tại các Hội thánh địa phương trong năm sắp tới chuẩn bị cho Đại hội thường lệ của Thượng Hội đồng Giám mục dự kiến vào tháng Mười năm 2015, được dành để bàn về chủ đề on gọi và sứ mệnh của gia đình trong Giáo hội và thế giới ngày nay. Chúng không phải là những quyết định đã đưa ra và cũng không phải là những quan điểm dễ dãi. Tuy nhiên, trong cuộc hành trình cùng nhau của giám mục đoàn và sự liên đới của toàn thể Dân Chúa, dưới tác động của Chúa Thánh Thần, và chiêm ngắm mẫu gương của Thánh Gia Thất, có thể giúp chúng ta tìm ra những con đường chân lý và từ ái với tất cả mọi người. Đó là ước nguyện của Đức Thánh Cha Phanxicô tỏ bày ngay từ đầu công việc của chúng ta, khi ngài mời gọi chúng ta phải can đảm trong đức tin và khiêm nhường và chân thành đón nhận sự thật trong đức ái.

\*\*\*

## **Những câu hỏi để hiểu và đào sâu *Bản Tường trình về Thượng Hội đồng***

### ***Câu hỏi dẫn đường liên hệ đến tất cả các phần của Bản Tường trình***

*Mô tả thực tế về gia đình ngày nay trong Bản Tường trình có phù hợp với những gì xảy ra thực sự trong Giáo hội và xã hội ngày nay không? Còn có những mặt nào thiếu sót cần được gắn kết bổ túc vào không?*

### **Những câu hỏi về Phần I**

#### **Lắng nghe: bối cảnh và những thách đố về gia đình**

Như đã cho thấy trong phần Dẫn nhập (ss. 1-4), Thượng Hội đồng Giám mục đã có ý hướng về tất cả mọi gia đình trên thế giới, muốn thông dự vào những niềm vui, những nỗi nhọc nhằn và những hy vọng của họ. Hướng về các gia đình Kitô hữu trung tín với ơn gọi của họ, Thượng Hội đồng

Giám mục đặc biệt muốn biểu lộ sự biết ơn, và muốn khuyến khích họ hãy dần thân quyết liệt hơn nữa vào sứ vụ hôm nay của “Hội thánh đi ra”, đồng thời khám phá lại gia đình là chủ thể thiết yếu của công cuộc Loan báo Tin mừng, nhất là trong sự nuôi dưỡng nơi chính họ cũng như nơi các gia đình gặp khó khăn cái “khát khao về gia đình” vốn vẫn luôn sống động và là nền tảng cho xác tín “tái xuất phát từ gia đình” để loan báo Tin mừng cốt lõi một cách hữu hiệu là điều hết sức cần thiết.

Con đường canh tân mà Thượng Hội đồng ngoại lệ vừa qua vạch ra được đưa vào trong bối cảnh Hội thánh rộng lớn hơn mà Tông huấn *Evangelium Gaudium* của Đức Thánh Cha Phanxicô cho thấy. Đó là khởi đi từ các “vùng biên cuộc sống” với một mục vụ nổi bật “văn hóa gặp gỡ”, có khả năng nhận biết công trình tự do của Chúa vẫn hoạt động cả bên ngoài những khuôn mẫu đã quen thuộc của chúng ta, đảm nhận cách dễ dàng điều kiện làm việc của thứ “bệnh viện dã chiến” điều rất là hữu ích cho việc loan báo Tình Thương Xót của Thiên Chúa. Trước những thách thức đó, những số của Phần I của *Bản Tường trình về Thượng Hội đồng* trả lời, đồng thời trưng bày những mặt tạo nên bức tranh quy chiếu cụ thể nhất về hoàn cảnh thực của các gia đình để mà tiếp tục suy tư.

Những câu hỏi đề xuất sau đây, tham khảo rõ ràng đến các mặt của Phần I của *Bản Tường trình*, nhằm giúp cho mỗi đáng Giám mục suy tư cần thiết về thực tế, làm sao các câu trả lời khả dĩ của các ngài tránh theo những khuôn mẫu và quan điểm riêng mà rơi vào một thứ mục vụ chỉ thuần túy áp dụng giáo thuyết, bỏ qua những kết luận của Đại hội Thượng Hội đồng ngoại lệ và suy tư xa rời khỏi lộ trình Thượng Hội đồng từ nay đã vạch ra.

### **Bối cảnh văn hóa xã hội (ss. 5-8)**

1. *Đâu là những sáng kiến đang được thi hành và đã lập trình ứng với những thách thức mà các nền văn hóa hiện nay đang đặt ra cho gia đình (x. ss. 6-7): những sáng kiến hướng tới thức tỉnh con người ý thức sự hiện diện của Thiên Chúa trong đời sống gia đình; những sáng kiến hướng về giáo dục và thiết lập các mối quan hệ liên vị vững chắc; những sáng kiến theo hướng tạo những điều kiện thuận lợi về chính trị, xã hội và kinh tế, hữu ích cho gia đình; những sáng kiến làm giảm bớt những khó khăn liên hệ đến chăm sóc trẻ em, người già và các người bệnh tật trong gia đình; những sáng kiến đối diện với bối cảnh văn hóa đặc thù hơn mà Hội thánh địa phương liên quan?*

2. *Những phương tiện phân tích nào đang được sử dụng, và đâu là những kết quả nổi bật nhất về các khía cạnh (tích cực cũng như không tích cực) của sự biến chuyển nhân học văn hóa? (x. s.5). Trong những kết quả nhận biết được có khả năng tìm ra được những yếu tố chung trong tình hình đa nguyên văn hóa hiện nay không?*

3. *Ngoài việc loan báo và tố cáo, đâu là những mẫu thức được chọn để hiện diện với tư cách như là Giáo hội bên cạnh các gia đình trong những hoàn cảnh cùng khốn? (x. s.8). Đâu là những chiến lược giáo dục để dự phòng chúng? Chúng ta có thể làm gì để giúp đỡ và củng cố các gia đình tín hữu trung thành với dây liên kết hôn phối?*

4. *Giáo hội trong hành động mục vụ của mình phản ứng như thế nào trước tình hình ngày nay phổ biến chủ trương duy tương đối về văn hóa trong xã hội thế tục hóa và trước hệ quả là nhiều người từ bỏ mẫu gia đình truyền thống xây dựng trên dây liên kết hôn phối giữa một người nam và một người nữ cởi mở với truyền sinh?*

### **Sự quan trọng của đời sống tình cảm (ss. 9-10)**

5. *Bằng cách nào và với những hoạt động nào các gia đình Kitô hữu dần thân làm chứng cho các thể hệ mới về sự tiến bộ của quá trình trưởng thành tình cảm? (x. ss. 9-10). Có thể giúp đỡ như thế nào việc đào tạo các thừa tác viên chức thánh liên quan đến các chủ đề này? Đâu là diện mạo của tác nhân mục vụ có chuyên môn đặc biệt mà ta cảm thấy cấp thiết nhất?*

## Thách đố mục vụ (s. 11)

6. Mục vụ gia đình thông thường hướng đến những kẻ ở xa tới mức độ nào (với tỷ lệ bao nhiêu), và bằng cách nào? (x. s.11). Đây là hướng hành động dự kiến nhằm khơi dậy và tôn quý “khát vọng về gia đình” mà Đấng Tạo Hóa đã gieo trong lòng mỗi người, và nhất là nơi những người trẻ, và cả nơi những người đang lâm vào trong hoàn cảnh của những gia đình sống không hợp với quan điểm của Kitô giáo? Sứ vụ hướng đến họ gặp phải những hiệu ứng nào từ họ? Những cuộc hôn nhân tự nhiên (liên hệ tới ước muốn lập gia đình) hiện diện mạnh mẽ tới mức nào trong những người không công giáo?

## Những câu hỏi về Phần II

### Chiêm ngắm Đức Kitô: Tin mừng về gia đình

Tin mừng về gia đình, được Hội thánh trung thành gìn giữ qua dòng mạch khai được ghi trong sách thánh và lưu truyền, đòi hỏi phải được loan báo cho thế giới ngày nay với một niềm vui và hy vọng luôn luôn mới mẻ, đang khi mắt chúng ta vẫn luôn đắm đuối nhìn về Đức Giêsu Kitô. Ôn gọi và sứ mệnh của gia đình được định hình đầy đủ trên bình diện sáng tạo và được phát triển trên bình diện cứu chuộc, được Công đồng tổng hợp như sau: “Chính các đôi bạn, vốn được tạo dựng theo hình ảnh của Thiên Chúa hằng sống và được thông ban cho một phẩm giá ngôi vị đích thực, phải kết hợp bằng một tình thương mến bình đẳng như nhau, bằng cùng một cách thức cảm nhận như nhau, bởi cùng một sự thánh thiện chung. Làm như thế nào đó để, trong khi bước theo Đức Kitô Đấng khai nguồn sự sống trong niềm vui và hy sinh của cuộc sống ơn gọi của họ, qua tình yêu trung tín của họ, họ trở thành chứng nhân cho mẫu nhiệm tình yêu mà Chúa đã mạc khải cho thế gian nơi cái chết và sự phục sinh của Người” (*Gaudium et spes*, 52; x. *GLHTCG* 1533-1535).

Dưới ánh sáng đó, các câu hỏi nảy sinh từ *Bản Tường trình về Thượng Hội đồng* có mục đích khơi lên những trả lời trung thành và can đảm từ các đảng mục tử và từ trong dân Chúa để làm thế nào ta có được lời loan báo Tin mừng gia đình cách mới mẻ.

### Chiêm ngắm Chúa Giêsu và khoa sư phạm thần linh trong lịch sử cứu độ (ss. 12-14)

Đáp lời mời gọi của Đức Thánh Cha Phanxicô, Giáo hội nhìn lên Đức Kitô trong chân lý thường hằng của Người và trong sự tươi mới khôn cùng, vốn cũng dội sáng trên mọi gia đình. “Đức Kitô là ‘Tin vui muôn đời’ (*Kh* 14,6), và Người vẫn là như thế ‘hôm qua, hôm nay, và mãi mãi’ (*Dt* 13,8), thể nhưng sự giàu có và vẻ đẹp của Người thì bất tận. Người mãi mãi trẻ trung và là nguồn suối luôn tươi mới” (*Evangelium Gaudium*, 11).

7. Nhìn ngắm Đức Kitô mở ra cho ta những khả năng mới. “Thật vậy, mỗi lần chúng ta trở về nguồn kinh nghiệm Kitô giáo có những con đường mới được mở ra và những khả năng mới bắt ngờ” (s.12). Giáo huấn của Thánh Kinh được áp dụng như thế nào vào mục vụ gia đình? Chiêm ngắm Người như thế nuôi dưỡng như thế nào một mục vụ gia đình can đảm và trung thành?

8. Những giá trị hôn nhân và gia đình nào được các người trẻ và các đôi vợ chồng thực hiện? và dưới hình thức nào? Có những giá trị nào có thể được đưa ra ánh sáng? (x. s.13) Những mặt nào của tội lỗi phải tránh và vượt lên trên?

9. Lối sư phạm nhân bản nào cần được xem xét – phù hợp với đường lối sư phạm của Thiên Chúa – để hiểu sâu hơn nữa những gì mục vụ của Hội thánh được yêu cầu trước sự trưởng thành mỗi ngày của đời sống lứa đôi, hướng tới tương lai hôn nhân? (x. s.13).

10. Chúng ta phải làm gì để cho thế giới thấy tất cả vẻ huy hoàng và đẹp đẽ của ơn bất khả phân ly (trong hôn nhân), để sao cho khơi lên ước muốn mạnh mẽ sống và xây dựng điều ấy mỗi ngày một nhiều hơn? (x. s.14)

11. Có thể làm sao giúp người ta hiểu rằng tương quan với Chúa sẽ giúp ta vượt thắng sự mỏng manh yếu đuối của con người vốn còn ăn sâu trong các mối quan hệ phu thê? (x. s.14) Làm sao làm chứng về phúc lành của Thiên Chúa kèm theo mỗi cuộc hôn nhân đích thực? Làm sao cho thấy ân sủng của bí tích nâng đỡ các đôi vợ chồng trong toàn thể cuộc hành trình đời sống của họ?

### **Gia đình trong kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa (ss. 15-16)**

Ơn gọi tình yêu nam nữ của loài người chúng ta đón nhận hình thức đầy đủ của nó từ biến cố Vượt Qua của Chúa Kitô, Đấng đã tự hiến mình không ngại ngần cứu chuộc Hội thánh, Thân Mình huyền nhiệm của Người. Hôn nhân Kitô giáo, được kín múc ân sủng của Đức Kitô, như thế trở thành con đường cho những người được gọi sống đời hôn nhân trên đó họ tiến bước đến một tình yêu hoàn hảo, là sự thánh thiện.

12. Làm thế nào để giúp người ta hiểu hôn nhân Kitô giáo phù hợp với kế hoạch nguyên thủy của Thiên Chúa và là một kinh nghiệm của đời sống viên mãn, đâu còn giới hạn? (x. s.13)

13. Hiểu gia đình như là “Hội thánh tại gia” (x. Lumen Gentium 11), là chủ thể và là đối tượng của công cuộc Phúc-âm-hóa nhằm phục vụ cho Nước Thiên Chúa, như thế nào?

14. Làm thế nào để phát huy ý thức về dân thân truyền giáo nơi các gia đình?

### **Gia đình trong các văn kiện của Giáo hội (ss. 17-20)**

Quyền giáo huấn của Giáo hội với tất cả sự phong phú của nguồn ấy phải được Dân Chúa nhận thức nhiều hơn nữa. Linh đạo phu thê được nuôi dưỡng bởi giáo huấn thường xuyên của các đấng mục tử, vốn chăm sóc đoàn chiên mình, và nuôi chúng lớn lên nhờ lắng nghe thường xuyên Lời Chúa, nhờ các bí tích của đức tin và đức ái.

15. Gia đình Kitô giáo sống trước thánh nhan Chúa đầy yêu và trong tương quan thân mật với Người lớn lên như một cộng đoàn sự sống và tình yêu đích thực. Làm thế nào để phát triển linh đạo gia đình, và làm sao để giúp các gia đình trở thành nơi chốn cho sự sống mới trong Đức Kitô? (x. s.21)

16. Làm thế nào để phát triển và cổ võ các sáng kiến về huấn giáo để giúp người ta học biết và sống giáo huấn của Hội thánh về gia đình, giúp vượt qua khoảng cách giữa điều ta sống và điều ta tuyên xưng và cổ võ các con đường hoán cải?

### **Sự bất khả phân ly của hôn nhân và niềm vui chung sống (ss. 21-22)**

“Tình yêu phu thê chân thực được đảm nhận vào trong tình yêu thần linh và được nâng đỡ và làm cho phong phú nhờ quyền năng cứu chuộc của Đức Kitô và hành động cứu độ của Hội thánh, để các cặp vợ chồng được dẫn đến với Chúa và được giúp đỡ và củng cố một cách hiệu quả trong khi thực hiện sứ vụ cao cả làm cha làm mẹ. Bởi thế, các đôi bạn Kitô hữu được tăng sức và như được thánh hiến bởi một bí tích đặc biệt cho các nghĩa vụ và phẩm giá của bậc sống họ. Và, với năng lực của bí tích ấy trong khi thực hiện nghĩa vụ hôn nhân và gia đình của họ, và được thần khí Chúa Kitô thấm nhập, nhờ đó toàn thể cuộc sống họ tràn đầy đức tin, cậy, mến, họ luôn nhắm đạt đến sự hoàn hảo của mình mỗi ngày một hơn và thánh hóa lẫn nhau, và cùng nhau ca tụng vinh quang Thiên Chúa” (*Gaudium et spes*, 48).

17. Đâu là những sáng kiến để giúp người ta hiểu được giá trị của hôn nhân bất khả phân ly và phong nhiêu như con đường thực hiện nhân vị viên mãn? (x. s.21)

18. Diễn tả như thế nào việc gia đình là nơi duy nhất thể hiện niềm vui của con người về nhiều phương diện?

19. Công đồng Vatican II đã diễn tả sự quý trọng đối với hôn nhân tự nhiên, đổi mới một truyền thống xưa trong Giáo hội. Trong mức độ nào những mục vụ của giáo phận cũng biết sự khôn ngoan đó của các dân, như là nền tảng cho nền văn hóa và xã hội chung? (x. s.22)

### **Chân lý và vẻ đẹp của gia đình và sự cảm thương đối với các gia đình bị thương tổn và dễ đổ vỡ (ss. 23-28)**

Sau khi đã xem xét vẻ đẹp của các cuộc hôn nhân thành công và của các gia đình vững bền, và đã tôn vinh chứng tá quảng đại của những người vẫn còn trung thành với dây hôn phối mặc dù người phối ngẫu đã bỏ rơi, các đáng mục tử tại Thượng Hội đồng được chất vấn – một cách cởi mở và can đảm, không phải là các ngài không bận tâm và chú ý gì – Giáo hội phải có cái nhìn như thế nào đối với các người Công giáo chỉ kết hợp theo hôn nhân dân sự, đối với những người sống chung và đối với những người sau khi kết hôn hợp pháp mà đã ly dị và tái hôn dân sự.

Ý thức những giới hạn minh nhiên cùng những sự bất toàn hiện có trong những hoàn cảnh khác biệt, các nghị phụ đã tích cực mang lấy viễn tượng mà Đức Thánh Cha Phanxicô đã chỉ ra, theo đó “không làm suy giảm giá trị lý tưởng Tin mừng, nhưng ta cần phải đồng hành với lòng từ bi và kiên nhẫn qua các giai đoạn tăng trưởng của con người vốn phải được xây dựng dần từng ngày” (*Evangelii Gaudium*, 44).

20. Làm thế nào giúp người ta hiểu rằng không ai bị loại trừ ra khỏi Lòng Thương Xót của Chúa và làm sao để diễn tả chân lý này trong hoạt động mục vụ của Giáo hội hướng về gia đình, cách riêng những gia đình bị tổn thương và dễ đổ vỡ? (x. s.28)

21. Các tín hữu có thể biểu lộ như thế nào, cho những người còn chưa đạt tới sự hiểu biết đầy đủ về hồng ân tình yêu của Đức Kitô, một thái độ đón tiếp và đồng hành đáng tin cậy, mà không bao giờ chối từ loan báo những yêu sách của Tin mừng? (x. s.24)

22. Chúng ta có thể làm gì để trong các hình thức kết hợp khác nhau – trong đó các giá trị nhân bản có thể đối đầu với nhau – người nam và người nữ cảm thấy được kính trọng, tin tưởng, và khích lệ tăng trưởng trong sự thiện hảo từ phía Hội thánh và để được giúp đỡ đạt đến tầm vóc viên mãn của hôn nhân Kitô giáo? (x. s.25)

## **Những câu hỏi về Phần III**

### **Những viễn tượng mục vụ phải đối diện**

Khi đào sâu Phần III *Bản Tường trình về Thượng Hội đồng*, điều quan trọng là phải theo sự hướng dẫn mục vụ mà Thượng Hội đồng ngoại lệ đã khởi phác, xuất phát từ giáo huấn của Công đồng Vatican II và huấn quyền của Đức Thánh Cha Phanxicô. Các Hội đồng Giám mục được mời gọi cùng tiếp tục làm công việc đào sâu này, đồng thời kết hợp một cách hợp thời hợp cảnh hơn với toàn thể các thành phần của Hội thánh, làm cho vấn đề tìm kiếm được cụ thể hơn trong bối cảnh đặc thù của chúng. Cần phải làm hết sức để không phải khởi đi lại từ con số không, nhưng đảm nhận tiếp con đường mà Thượng Hội đồng ngoại lệ này đã vạch ra như khởi điểm.

### **Loan báo Tin mừng về gia đình ngày nay trong các bối cảnh khác nhau (ss. 29-38)**

Bởi nhu cầu của gia đình và đồng thời do những thách đố vốn rất nhiều và phức tạp đang có trong thế giới ngày nay, Thượng Hội đồng đã nhấn mạnh sự quan trọng của một cuộc dân thân mới mẻ để loan báo Tin mừng về gia đình, một cách thẳng thắn và ý nghĩa.

23. Trong đào tạo linh mục và các thừa tác viên mục vụ khác, làm thế nào để vun trồng ý thức và phát triển chiều kích gia đình? Làm thế nào để chính các gia đình tham gia vào công tác ấy?

24. Người ta có ý thức sự phát triển nhanh chóng của xã hội ngày nay đòi hỏi phải thường xuyên lưu ý đến ngôn ngữ trong giao tiếp mục vụ không? Phải làm chứng như thế nào cho hiệu quả rằng ân sủng là trên hết, để sao cho đời sống gia đình được hoạch định và được sống cởi mở đón nhận Chúa Thánh Thần?

25. Trong khi loan báo Tin mừng về gia đình, ta làm thế nào để có thể tạo ra những hoàn cảnh để mỗi gia đình sống như Thiên Chúa muốn và được xã hội nhìn nhận phẩm giá và sứ vụ của mình? Chúng ta cần thực hiện “hoán cải mục vụ” nào và đào sâu thế nào theo hướng đó?

26. Sự hợp tác với các tổ chức xã hội chính trị để phục vụ cho gia đình có được nhìn trong toàn thể tâm quan trọng của nó hay không? Thực hiện điều ấy như thế nào trong thực tế? Điều ấy được cảm hứng từ những tiêu chuẩn nào? Theo hướng đó thì những hiệp hội gia đình có thể có vai trò gì? Sự hợp tác đó còn được nâng đỡ như thế nào bởi lời tố giác thẳng thắn của các quá trình văn hóa, kinh tế và chính trị đang làm tổn hại đến thực tại gia đình?

27. Tạo điều kiện như thế nào cho mối quan hệ giữa gia đình và chính trị xã hội sao cho đem lại ích lợi cho gia đình? Cổ võ như thế nào sự nâng đỡ của cộng đồng quốc tế và các nước cho gia đình?

### **Hướng dẫn những người đứng hôn chuẩn bị hôn nhân (ss. 39-40)**

Thượng Hội đồng đã nhận thấy những bước đã hoàn tất trong những năm gần đây để giúp người trẻ có được một chuẩn bị thích đáng tốt hơn nữa cho hôn nhân. Nhưng Thượng Hội đồng cũng nhấn mạnh cần thiết cả cộng đồng Kitô giáo dân thân nhiều hơn nữa không những cho sự chuẩn bị hôn nhân mà còn cho đời sống gia đình những năm đầu.

28. Các khóa chuẩn bị hôn nhân cần phải được đề xướng như thế nào để có thể làm nổi bật lên ơn gọi và sứ vụ của gia đình theo đức tin Kitô giáo? Chúng có được thực hiện như là một sự cung cấp kinh nghiệm chân thực của Hội thánh không? Làm sao để canh tân và làm cho hoàn bị hơn các khóa ấy?

29. Dạy giáo lý khai tâm Kitô giáo giới thiệu như thế nào thái độ cởi mở với ơn gọi và sứ vụ của gia đình? Những giai đoạn nào được xem là khẩn thiết hơn? Đề xuất như thế nào mối tương quan giữa bí tích Rửa tội – Thánh Thể và Hôn nhân? Cần phải làm nổi lên như thế nào đặc tính giai đoạn dự tòng và dẫn vào màu nhiệm của các khóa chuẩn bị hôn nhân thường đảm nhận? Làm thế nào để toàn thể cộng đoàn dự phần vào sự chuẩn bị này?

### **Đồng hành trong những năm đầu của đời hôn nhân (s.40)**

30. Chứng từ và sự nâng đỡ từ các gia đình, từ các hiệp hội và phong trào gia đình vốn dĩ rất quan trọng trong giai đoạn chuẩn bị hôn nhân cũng như trong những năm đầu đời hôn nhân của đôi bạn, có được trân trọng thích đáng chưa? Có những kinh nghiệm tích cực nào có thể đem chia sẻ và thuật lại trong lãnh vực này hay không?

31. Mục vụ đồng hành với các đôi vợ chồng trẻ trong những năm đầu của đời sống gia đình (đã được xem xét bàn thảo tại Thượng Hội đồng) cần phải được triển khai sau này nhiều hơn nữa. Có chăng những sáng kiến nào có ý nghĩa nhất đã được thực hiện? Những khía cạnh nào cần được tăng cường hơn nữa ở cấp giáo xứ, cấp giáo phận hay trong lãnh vực các hiệp hội và các phong trào?

## **Mục vụ dành cho những người sống chỉ trong hôn nhân dân sự hoặc sống chung (ss. 41-43)**

Trong hội nghị Thượng Hội đồng các hoàn cảnh khác biệt đa dạng được nhắc đến, do nhiều yếu tố văn hóa và kinh tế, các thực hành bén rễ từ trong truyền thống, khó khăn của những người trẻ khi chọn lựa dẫn thân suốt cuộc đời.

32. *Đâu là những tiêu chuẩn cho một phân định mục vụ đúng đắn những hoàn cảnh riêng biệt cần được xem xét dưới ánh sáng của giáo huấn của Hội thánh, bởi đó những yếu tố cơ bản của hôn nhân là duy nhất, bất khả phân ly và cởi mở với việc truyền sinh?*

33. *Cộng đoàn Kitô hữu, về mặt mục vụ, có thể dẫn mình vào những tình huống này hay không? Giúp phân định như thế nào những yếu tố tích cực và yếu tố tiêu cực của đời sống của những người chỉ kết hôn dân sự, nhằm để hướng họ và giúp họ tiến bước trên con đường phát triển và hoán cải đạt tới bí tích Hôn phối? Giúp những người sống chung mà không kết hôn thế nào để họ tự quyết định đi đến hôn nhân thực sự?*

34. *Cách riêng, trả lời như thế nào cho những vấn đề đặt ra như làm sao duy trì những hình thức truyền thống của hôn nhân qua từng giai đoạn hoặc kết giao giữa các gia đình với nhau?*

## **Chăm sóc các gia đình bị tổn thương (ly thân, ly dị không tái hôn, ly dị tái hôn, gia đình đơn thân) (ss. 44-54)**

Thượng Hội đồng bàn thảo và thấy rõ cần thiết có một mục vụ đúng đắn nhờ nghệ thuật đồng hành, trong đó “tiếp cận gặp gỡ đều đặn các gia đình ấy với lòng kính trọng và đầy cảm thương nhưng đồng thời giúp chữa lành, giải thoát và khuyến khích họ tiến lên trên con đường lành thánh đời Kitô hữu” (*Evangelii Gaudium*, 169).

35. *Cộng đoàn Kitô hữu có sẵn sàng chăm sóc các gia đình bị thương tổn hầu giúp họ được trải nghiệm lòng thương xót của Chúa Cha không? Làm thế nào dẫn mình vào việc cất đi những nhân tố xã hội – kinh tế thường tác động trên các gia đình? Đâu là những bước đã hoàn tất và còn phải làm để gia tăng hành động này và gây ý thức truyền giáo vốn thúc đẩy rất nhiều?*

36. *Làm sao thúc đẩy việc xác định những đường hướng mục vụ chung ở cấp Giáo hội địa phương? Làm thế nào phát triển đối thoại giữa các Giáo hội địa phương trong sự “hiệp thông và vâng phục đáng kể vị thánh Phêrô” (cum Petro e sub Petro)?*

37. *Làm thế nào để các thủ tục xin chứng thực tiêu hôn được đơn giản, dễ dàng hơn, và có thể bớt hay không tốn phí?*

38. *Mục vụ bí tích liên hệ đến những người ly dị tái hôn cần được nghiên cứu sâu xa hơn nữa, và cũng nên quan tâm quý trọng thực hành của Chính Thống giáo và xét đến “sự khác biệt giữa hoàn cảnh khách quan của tội và những hoàn cảnh giảm khinh” (s.52). Đâu là những viễn tượng trong đó những người này đang sống? Đâu là những bước đi khả dĩ cần thiết? Có những gợi ý nào để giúp gỡ bỏ những ngăn trở vô tình hay không cần thiết?*

39. *Luật lệ hiện nay có cho phép trả lời cách thích đáng trước những thách đố đặt ra bởi hôn phối hỗn hợp và hôn phối khác tôn giáo không? Có cần phải xét đến những yếu tố khác không?*

## **Quan tâm mục vụ đối với những người có khuynh hướng đồng tính (ss. 55-56)**

Mục vụ chăm sóc những người có xu hướng đồng tính ngày nay bị đặt trước những thách đố mới, thách đố còn do cách thức mà xã hội công nhận các quyền của họ.

40. Cộng đoàn Kitô hữu quan tâm về mục vụ như thế nào đến các gia đình có thành viên với xu hướng đồng tính? Cố tránh mọi sự kỳ thị bất công, các cộng đoàn chăm sóc những người trong tình cảnh ấy dưới ánh sáng của Tin mừng như thế nào? Đề nghị với những người ấy những đòi hỏi của thánh ý Chúa trên hoàn cảnh của họ như thế nào?

### **Truyền sinh và thách đố của việc giảm số sinh (ss.57-59)**

Truyền sinh là yếu tố nền tảng của ơn gọi – sứ mệnh của gia đình: “các đôi vợ chồng phải biết rằng mình là người hợp tác với Thiên Chúa Tạo Hóa và như những người thông ngôn của Ngài trong nhiệm vụ thông truyền sự sống con người và giáo dục. Đó phải được xem như là sứ vụ đặc thù riêng của họ” (*Gaudium et spes*, 50).

41. Dưới ánh sáng chẳng hạn của thông điệp *Humanae Vitae* của Đức Chân phước Phaolô VI, có chăng những chuyển biến thật ý nghĩa đã thực hiện để loan báo và thúc đẩy cách hiệu quả phát triển sự cởi mở với sự sống và với vẻ đẹp cũng như phẩm giá con người của việc làm cha làm mẹ? Làm thế nào để thúc đẩy sự đối thoại với các khoa học và công nghệ y-sinh học, sao cho truyền sinh và sinh thái nhân văn được tôn trọng?

42. Thực thi sứ mệnh làm cha và làm mẹ quảng đại cần đến những cơ cấu và phương tiện khách quan thích đáng. Cộng đoàn Hội thánh sống tình liên đới và hỗ trợ cụ thể như thế nào? Giáo hội có can đảm đề nghị những giải pháp hợp lệ cả trên bình diện chính trị-xã hội không? Làm sao khuyến khích việc nhận con nuôi và nhận bảo trợ trẻ em như dấu chỉ rất cao cả của một tinh thần quảng đại phong nhiêu? Làm sao cổ võ việc chăm sóc và tôn trọng trẻ nhỏ?

43. Kitô hữu thực thi nhiệm vụ làm cha làm mẹ như là lời đáp lại một ơn gọi. Trong huấn giáo chúng ta có nhấn mạnh ơn gọi này cho đủ hay không? Có những khóa huấn luyện nào được đề nghị để hướng dẫn các đôi bạn thực sự ý thức về ơn gọi này của mình không? Người ta có ý thức những hệ quả nghiêm trọng do sự biến đổi nhân khẩu học hay không?

44. Giáo hội đã chiến đấu như thế nào với vết lở loét là nạn phá thai và cổ võ ra sao nền văn hóa của sự sống để thực sự có hiệu quả?

### **Thách đố về giáo dục và vai trò của gia đình trong công cuộc loan báo Tin mừng (ss.60-61)**

45. Hoàn thành sứ mệnh giáo dục không phải lúc nào cũng dễ dàng đối với những người làm cha mẹ: họ có nhận thấy được liên đới và giúp đỡ trong cộng đoàn Hội thánh không? Cần đề nghị những khóa đào tạo nào? Đây là những bước tiến hành để cho nhiệm vụ giáo dục của các cha mẹ được nhìn nhận cả ở trên bình diện chính trị - xã hội ?

46. Làm thế nào để thúc đẩy các bậc làm cha mẹ và gia đình Kitô giáo ý thức bổn phận thông truyền đức tin vốn dĩ là chiều kích nội tại của chính căn tính Kitô giáo?